

**THÀNH ỦY CẦN THƠ  
BAN TUYÊN GIÁO**

-----

**TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN  
KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN  
NGHỊ QUYẾT SỐ 45-NQ/TW  
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (KHÓA IX)  
VÀ TIÊU CHUẨN NGƯỜI CẦN THƠ  
TRÍ TUỆ - NĂNG ĐỘNG NHÂN ÁI  
HÀO HIỆP - THANH LỊCH**

*(Dùng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở)*

**NĂM 2016**

## LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Thành ủy và triển khai thực hiện Kế hoạch số 72/KH-UBND, ngày 03/6/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về “*Xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hòa hiệp - Thanh lịch” theo tinh thần Nghị quyết số 45-NQ/TW giai đoạn 2016 - 2020*”, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ xuất bản Tài liệu tuyên truyền kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 45-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) và tiêu chuẩn người Cần Thơ trí tuệ - năng động - nhân ái - hòa hiệp - thanh lịch (*Dùng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở*) để phục vụ yêu cầu nghiên cứu, tuyên truyền và học tập của cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố Cần Thơ.

Trong việc biên soạn tài liệu khó tránh khỏi những thiếu sót, rất mong các đồng chí góp ý để tài liệu thêm hoàn chỉnh.

Xin trân trọng giới thiệu với các đồng chí.

*Tháng 10 năm 2016*

**BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ**

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
**của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW**  
**của Bộ Chính trị khóa IX về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ**  
**trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước**

-----

Tại phiên họp ngày 15/9/2016, sau khi nghe Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 17/02/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (sau đây gọi là Nghị quyết số 45) và ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị đã thảo luận và kết luận như sau:

1- Thành phố Cần Thơ có vị trí chiến lược quan trọng của Vùng đồng bằng sông Cửu Long và của cả nước về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh. Cần Thơ có truyền thống đấu tranh cách mạng rất kiên cường, có nhiều đóng góp to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trước đây và trong công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước ngày nay. Cần Thơ có nhiều thế mạnh, nhiều tiềm năng, triển vọng phát triển, là trung tâm phát triển của Vùng.

2- Mười năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ đã tập trung công sức, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành, đặc biệt là tranh thủ sự ủng hộ của Trung ương, thực hiện Nghị quyết số 45 đạt được nhiều kết quả tích cực, làm thay đổi bộ mặt của thành phố, tạo được những dấu ấn, ấn tượng tốt.

Từ địa bàn có nhiều khó khăn, điểm xuất phát thấp nhưng liên tục trong 10 năm, kinh tế tăng trưởng nhanh, bình quân gần 14%/năm; GDP đầu người năm 2015 đạt gần 80 triệu đồng, tăng gần 3,65 lần so với năm 2005 và cao hơn so với bình quân cả nước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tích cực, theo hướng phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ và nông nghiệp công nghệ cao. Tốc độ đô thị hóa, phát triển và kết nối hạ tầng giao thông nhanh. Giáo dục, y tế có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ hộ nghèo của thành phố giảm nhanh, chỉ còn 1,71%. Chỉ số phát triển con người đứng thứ sáu cả nước. Quốc phòng được củng cố, an ninh ổn định, trật tự, an toàn xã hội được đảm

bảo. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả tích cực.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết số 45 còn chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Thành phố phát triển còn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh. Môi trường đầu tư, hạ tầng giao thông còn nhiều hạn chế, chưa có các nhà đầu tư lớn và công trình để đối. Cần Thơ chưa thật sự đóng vai trò trung tâm toàn diện, là động lực phát triển, có sức lan tỏa mạnh mẽ của Vùng.

3- Thời gian tới, phát huy những kết quả đạt được trong 10 năm qua, trên cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIII Đảng bộ thành phố, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ cần tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45 một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, quyết liệt và đạt hiệu quả cao hơn, xây dựng Cần Thơ trở thành đô thị hạt nhân, có vai trò trung tâm động lực phát triển của Vùng; trong đó, cần tập trung làm tốt những nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục thực hiện tốt việc chuyển hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng ưu tiên phát triển dịch vụ, nông nghiệp và công nghiệp ở trình độ cao, chất lượng cao, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường; đồng thời giữ cho được môi trường sinh thái, bảo đảm phát triển nhanh, bền vững.

- Trong điều kiện khó khăn về nguồn lực, cần nhận thức đầy đủ, đúng đắn và tập trung vào giải quyết vấn đề cơ chế để bảo đảm khai thác, phát huy tất cả các nguồn lực, cả nhân lực, vật lực và tài lực, cả nguồn lực vật chất và nguồn lực tinh thần; cả nguồn lực, động lực của bản thân thành phố, của Vùng và từ Trung ương, đặc biệt là cần phát huy truyền thống anh hùng, khơi dậy mạnh mẽ động lực tinh thần, quyết tâm làm giàu cho quê hương của cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố Cần Thơ - Tây Đô.

- Tiếp tục đầu tư phát triển nhanh, mạnh hơn và đồng bộ hơn về cơ sở hạ tầng, nhất là giao thông, cả đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố và liên kết Vùng.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, giản tiện các thủ tục phiền hà, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, tận tụy phục vụ nhân dân; tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm để xây dựng, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, lành mạnh.

- Tiếp tục chăm lo phát triển con người một cách toàn diện hơn nữa. Thực hiện thật tốt Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo và Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn

nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tiếp tục làm tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; thực hiện thật tốt Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đổi mới mạnh mẽ phong cách, lề lối làm việc, phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức liêm chính đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

4- Thành phố Cần Thơ chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù ở mức như đối với thành phố Đà Nẵng và Hải Phòng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất việc tổ chức thực hiện danh mục dự án trong Quyết định số 366/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng phương án trình Chính phủ phê duyệt cho phép thực hiện thí điểm một số cơ chế mới, vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn đặt ra.

5- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45 về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trước hết là trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố, đồng thời cũng là trách nhiệm của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và các địa phương trong cả nước.

Giao Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, tạo thêm nguồn lực và động lực mới để thành phố Cần Thơ phát triển nhanh, bền vững hơn, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển chung của Vùng và của cả nước.

Nơi nhận:

- Thành ủy Cần Thơ,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng,  
đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Trung ương,
- Lưu VP Trung ương Đảng.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**

(Đã ký)

**Đinh Thế Huynh**

Số: 72/KH-UBND

*Cần Thơ, ngày 03 tháng 6 năm 2016*

## **KẾ HOẠCH**

### **Xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hào hiệp - Thanh lịch” theo tinh thần Nghị quyết số 45-NQ/TW giai đoạn 2016 - 2020**

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 15 tháng 7 năm 2011 của Thành ủy về xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự kỷ cương đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2020;

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố, về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Trên cơ sở đề tài khoa học Xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hao hiệp - Thanh lịch” theo tinh thần Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX), do Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, đã được Hội đồng nghiệm thu đề tài khoa học thành phố nghiệm thu năm 2015;

Ủy ban nhân dân thành phố đề ra kế hoạch xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hao hiệp - Thanh lịch” theo tinh thần Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) (sau đây gọi tắt là người Cần Thơ), cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1.** Tạo lập môi trường văn hóa - xã hội lành mạnh, chăm lo phát triển con người một cách toàn diện; xây dựng người Cần Thơ để phát huy nhân tố con người trong xây dựng và phát triển thành phố thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX). Góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).

**2.** Xây dựng trong cộng đồng xã hội những nhận thức, tình cảm, thái độ và sự tự giác, đồng thuận trong xây dựng người Cần Thơ. Đề ra lộ trình, xác định rõ vai trò, trách nhiệm từng Sở, ban ngành, đoàn thể, địa phương

trong việc tuyên truyền, phổ biến và thực hiện có hiệu quả các tiêu chuẩn người Cần Thơ. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những nhân tố tích cực; phát huy, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong triển khai xây dựng người Cần Thơ.

## **II. TIÊU CHUẨN XÂY DỰNG NGƯỜI CẦN THƠ**

### **1. Tiêu chuẩn chung của người Cần Thơ:**

a) Yêu quê hương, đất nước; góp sức cùng cộng đồng xây dựng thành phố Cần Thơ văn minh, hiện đại;

b) Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; tôn trọng, bảo vệ danh dự, nhân phẩm, tính mạng, tài sản của người khác;

c) Chuyên cần học tập đạt chuẩn về chuyên môn, nghề nghiệp; làm tốt chức trách, đạo đức, lương tâm nghề nghiệp;

d) Lao động có kỹ thuật, kỷ luật, năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng cao;

đ) Tự trọng, tự tin, khiêm tốn, vui vẻ, hòa nhã trong giao tiếp, ứng xử với mọi người;

e) Có thái độ thành kính nơi tôn nghiêm, thờ tự, di tích lịch sử, văn hóa - nghệ thuật;

g) Thờ kính Tổ tiên; hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; xây dựng gia đình hạnh phúc;

h) Kính trọng thầy giáo, cô giáo; sống có nghĩa, có tình, tương trợ giúp đỡ đồng bào, anh em, bạn bè, đồng nghiệp, đồng đội, đồng chí; thân thiện với du khách;

i) Sản xuất, kinh doanh hàng hóa đảm bảo chất lượng, an toàn; bảo vệ môi trường;

k) Không có hành vi bạo lực trong gia đình; trong trường học; không có hành vi bạo hành trong xã hội.

### **2. Tiêu chuẩn trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch của người Cần Thơ:**

a) Tiêu chuẩn người Cần Thơ trí tuệ:

Người Cần Thơ trí tuệ là người có nhận thức sâu sắc, suy xét thấu đáo các vấn đề về tự nhiên, xã hội có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp và đời sống, cụ thể là:

- Có kiến thức, năng lực tiếp nhận, phân tích, đánh giá, lựa chọn phương án khả thi để giải quyết những vấn đề liên quan đến kinh tế, xã hội và đời sống;

- Có tinh thần say mê học tập, học suốt đời vì bản thân, gia đình vì sự tiến bộ xã hội, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân;

- Có kỹ năng hoàn thành tốt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, nghề nghiệp mình đang làm;

- Lao động có kỹ thuật, kỷ luật, năng suất, chất lượng, giá trị tăng cao;

- Mặt bằng học vấn chung đạt trình độ trung học phổ thông; trình độ chuyên môn, nghề nghiệp, lý luận chính trị đạt chuẩn chức danh, vị trí công tác, nghề nghiệp đang làm.

#### b) Tiêu chuẩn người Cần Thơ năng động:

Người Cần Thơ năng động là người có tính linh hoạt, sáng tạo và chủ động, có khả năng cùng cộng đồng góp phần xây dựng và phát triển thành phố văn minh, hiện đại, cụ thể là:

- Đoàn kết, liên kết, góp sức cùng cộng đồng xây dựng thành phố văn minh, hiện đại;

- Chủ động, nhiệt tình, sáng tạo để giải quyết công việc được nhanh chóng, đạt hiệu quả cao;

- Biết tổng kết thực tiễn, đúc kết kinh nghiệm hay; tìm ra các giải pháp khả thi, đạt hiệu quả cao về kinh tế - xã hội;

- Hăng hái đi đầu trong mọi hoạt động; không chủ quan, cảm tính, bảo đảm tính khoa học và thực tiễn;

- Kiên định quan điểm, lập trường, hành vi phù hợp với định hướng chuẩn mực xã hội Xã hội chủ nghĩa.

#### c) Tiêu chuẩn người Cần Thơ nhân ái:

Người Cần Thơ nhân ái là người biết yêu thương, tôn trọng con người, có lòng vị tha, giúp đỡ người gặp khó khăn, hoạn nạn; biết bảo vệ chân lý, cụ thể là:

- Tôn trọng, bảo vệ danh dự, nhân phẩm, tính mạng, tài sản của người khác;

- Thờ kính Tổ tiên; hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; xây dựng gia đình hạnh phúc;

- Kính trọng thầy, cô giáo; sống có nghĩa có tình, tương trợ giúp đỡ đồng bào, anh em, bạn bè, đồng nghiệp, đồng đội, đồng chí;



- Chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; bồi dưỡng thể hệ trẻ có phẩm chất tốt, có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc;

- Giúp đỡ, chăm sóc người cao tuổi, gia đình chính sách; tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

đ) Tiêu chuẩn người Cần Thơ hào hiệp:

Người Cần Thơ hào hiệp là người có tinh thần cao thượng, vị tha, dũng cảm, quên mình vì việc nghĩa, hết lòng vì người khác, không toan tính thiệt hơn, cụ thể là:

- Trọng danh dự, sống có nghĩa tình, làm việc tốt, sống có ít, có trách nhiệm với cộng đồng; tuân thủ Hiến pháp, pháp luật;

- Coi trọng chữ tín trong quan hệ hợp tác, trong sản xuất, kinh doanh;

- Sản xuất, kinh doanh hàng hóa đảm bảo chất lượng, an toàn cho người tiêu dùng; bảo vệ môi trường;

- Sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm cho cộng đồng;

- Không có hành vi bạo lực trong gia đình, trong trường học; không có hành vi bạo hành trong xã hội.

e) Tiêu chuẩn người Cần Thơ thanh lịch:

Người Cần Thơ thanh lịch là người có cuộc sống trong sáng, lịch thiệp, ứng xử thân thiện, văn minh phù hợp với thuần phong, mỹ tục, quy ước của cộng đồng, cụ thể là:

- Có thái độ thành kính nơi tôn nghiêm, thờ tự, di tích lịch sử, văn hóa - nghệ thuật;

- Tôn trọng, lễ phép với người lớn tuổi hơn mình, phụ nữ, người tàn tật, yêu thương trẻ em, thân thiện với du khách;

- Trang phục gọn gàng, sạch, đẹp phù hợp với thuần phong mỹ tục, quy ước của cộng đồng;

- Tự trọng, tự tin, khiêm tốn, văn minh lịch sự trong giao tiếp, ứng xử với mọi người xung quanh;

- Tuân thủ quy định về trật tự, kỷ cương đô thị; giữ gìn và bảo vệ môi trường.

### **III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Nội dung thực hiện:**

a) Triển khai thực hiện các tiêu chuẩn người Cần Thơ sâu rộng trong nhân dân; phân công trách nhiệm cụ thể cho các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, địa phương. Vận động tuyên truyền trong mọi tầng lớp dân cư và du khách đến

thành phố thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Đưa nội dung dạy tại các trường trên địa bàn thành phố, kết hợp giáo dục bằng hình thức nêu gương.

b) Đưa tiêu chuẩn xây dựng người Cần Thơ vào tiêu chí đánh giá rèn luyện phẩm chất đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức để làm gương cho các tầng lớp nhân dân theo đó mà tự giác thực hiện. Xây dựng, phát hiện nhân tố điển hình trong cuộc sống thông qua các tình huống, thái độ, cách cư xử hàng ngày tại cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư. Biểu dương, khen thưởng, vinh danh danh hiệu “Người Cần Thơ tiêu biểu” hoặc “Người Cần Thơ danh dự”.

c) Tuyên truyền rộng rãi nội dung tiêu chuẩn xây dựng người Cần Thơ trên các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, gắn với các cuộc hội, họp sinh hoạt tại cộng đồng dân cư, để các tầng lớp nhân dân hiểu và tự giác thực hiện. Điều chỉnh, bổ sung các nội dung tiêu chuẩn người Cần Thơ vào danh hiệu “Người tốt việc tốt”, “Gia đình văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn văn hóa”, “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn văn minh đô thị”, “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

d) Tổ chức các sự kiện để phát động hoặc lồng ghép vào các hoạt động sinh hoạt văn hóa để giới thiệu các tiêu chuẩn xây dựng người Cần Thơ. Tuyên truyền, cổ động trực quan bằng hình ảnh, video clip, pano, áp phích. Công bố tiêu chuẩn, đưa vào giáo dục trong các trường học; tổ chức sinh hoạt ngoại khóa trong nhà trường. Gắn các tiêu chí vào các hoạt động giao lưu, sinh hoạt văn hóa với các địa phương trong nước và tổ chức nước ngoài để quảng bá. Hàng năm có tổng kết, đánh giá mức độ thực hiện ở từng cơ quan, đơn vị để khen thưởng, biểu dương và điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp.

## **2. Giải pháp thực hiện**

a) Xác định quan điểm, nhận thức dung hòa giữa giá trị truyền thống và hiện đại trong xây dựng người Cần Thơ với việc phát huy những chuẩn mực người Việt Nam trong thời kỳ mới. Gắn việc xây dựng người Cần Thơ với tiêu chuẩn danh hiệu “Người tốt việc tốt”, “Gia đình văn hóa” trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

b) Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng; tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc xây dựng người Cần Thơ.

c) Tạo sự đồng thuận xã hội giữa các thành phần dân cư sinh sống trên địa bàn thành phố, giữa các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... để tập hợp được các lực lượng xã hội trong xây dựng người Cần Thơ. Gắn các tiêu chuẩn xây dựng người Cần Thơ vào các hoạt động giao lưu, sinh hoạt văn hóa với các địa phương trong nước và các tổ chức nước ngoài để quảng bá.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động xây dựng người Cần Thơ thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt chuyên đề, ấn phẩm văn hóa, cổ động trực quan, họp dân; tuyên truyền thông qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên; tuyên truyền thông qua các cuộc họp, hội nghị, tập huấn cán bộ chủ chốt...

đ) Đào tạo nguồn nhân lực theo tiêu chuẩn người Cần Thơ. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tiễn; phát triển khả năng sáng tạo, tự học; khuyến khích học tập suốt đời.

e) Tuyên truyền, vận động xây dựng người Cần Thơ theo các giai tầng xã hội có số lượng đông đảo; có vị trí, vai trò quan trọng trong sự phát triển về chính trị, kinh tế và xã hội của thành phố như: Công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức; cán bộ, công chức, viên chức; doanh nhân, lực lượng vũ trang; học sinh, sinh viên.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Lộ trình và thí điểm tổ chức thực hiện**

a) Giai đoạn 2016 - 2017: Chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực, triển khai thí điểm xây dựng người Cần Thơ thuộc một số giai tầng xã hội tại một số ngành, đơn vị, địa phương để đánh giá rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

- Công nhân: Công ty Cổ phần đô thị Cần Thơ;
- Nông dân: huyện Phong Điền;
- Trí thức: Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Cán bộ, công chức, viên chức: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Doanh nhân: Hội Doanh nhân trẻ thành phố;
- Lực lượng vũ trang: Công an thành phố;
- Sinh viên, học sinh: Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ, Trường Trung học phổ thông Châu Văn Liêm.

b) Giai đoạn 2018 - 2020: Triển khai xây dựng người Cần Thơ trên toàn địa bàn thành phố. Đến cuối năm 2020, tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiếp tục thực hiện trong thời gian dài tiếp theo.

## 2. Trách nhiệm thực hiện:

a) Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, văn minh đô thị” (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) các cấp tham mưu xây dựng người Cần Thơ, gắn với xây dựng danh hiệu “Người tốt việc tốt” và các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị”. Tham mưu đề ra chỉ tiêu, số liệu cụ thể xây dựng “Người Cần Thơ tiêu biểu” từng năm, thay cho danh hiệu “Người tốt việc tốt tiêu biểu” trước đây, để phân đấu thực hiện.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố chủ trì, tham mưu đôn đốc, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch. Hàng năm, tham mưu tổ chức hội nghị sơ kết, đánh giá kết quả, phân tích nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng và triển khai kế hoạch công tác năm sau. Thường xuyên tổng hợp báo cáo, đề xuất của các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và ủy ban nhân dân quận, huyện về việc thực hiện kế hoạch, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố Cần Thơ; thành viên Ban Chỉ đạo thành phố lồng ghép nội dung xây dựng người Cần Thơ vào kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị” theo từng ngành, lĩnh vực phụ trách; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch. Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thí điểm xây dựng người Cần Thơ thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực; hỗ trợ, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

d) Ủy ban nhân dân quận, huyện lập kế hoạch xây dựng người Cần Thơ, trên cơ sở kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố; thí điểm chọn một số giai tầng xã hội thuộc các cơ quan, đơn vị trực thuộc, để làm điểm chỉ đạo tuyên truyền, vận động xây dựng người Cần Thơ gắn với thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị” trên địa bàn.

đ) Các cơ quan, đơn vị thí điểm xây dựng người Cần Thơ nghiên cứu chi tiết, đầy đủ các nội dung, giải pháp xây dựng người Cần Thơ theo từng giai tầng xã hội trong đề tài khoa học đã được nghiệm thu; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức thực hiện; đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Trưởng Ban Chỉ đạo thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố theo đúng quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

## 3. Kinh phí thực hiện

a) Các sở, Ban, ngành, đoàn thể thành phố lập dự trù kinh phí hàng năm, gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch vào cuối quý III để tổng hợp, thông qua Sở Tài chính, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phân bổ.

b) Ủy ban nhân dân quận, huyện tổng hợp dự trù kinh phí hàng năm của các Phòng, Ban, đoàn thể và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thông qua Phòng Tài chính trình Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét, phân bổ.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng Ban ngành, đoàn thể thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Lê Văn Tâm**

**Nơi nhận:**

- TTTU;
- TT HĐND TP;
- TT UBND TP;
- Các Ban Đảng TU;
- Các Sở, Ban ngành TP;
- Thành viên Ban Chỉ đạo TP;
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện;
- VP UBND TP (3ABC);
- Lưu VT. Tâm

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**  
**KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 45-NQ/TW**  
**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (KHÓA IX) VỀ “XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN**  
**THÀNH PHỐ CẦN THƠ TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA,**  
**HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC”**

**1. BỐI CẢNH RA ĐỜI VÀ Ý NGHĨA BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 45-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ (KHÓA IX) VỀ “XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC” (sau đây gọi là Nghị quyết số 45-NQ/TW)**

**1.1.** Ngay sau khi thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, Thành ủy lâm thời thành phố Cần Thơ chủ động đăng ký làm việc với Bộ Chính trị đề báo cáo 03 năm (2001 - 2003) thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cần Thơ lần thứ X; điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp 02 năm còn lại (2003 - 2005) trong nhiệm kỳ 05 năm (2001 - 2005); đồng thời, đề nghị Bộ Chính trị ban hành riêng một nghị quyết về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ từ năm 2005 đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050.

Ngày 17/02/2005, Bộ Chính trị (khóa IX) đã ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TW “*về xây dựng và phát triển thành phố Cần thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”. Nghị quyết số 45-NQ/TW đề ra những phương hướng, mục tiêu chiến lược và những giải pháp lớn đặc biệt quan trọng, mở ra cơ hội mới cho thành phố Cần Thơ.

**1.2.** Sự ra đời Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI), ngày 17/02/2005 “*về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” mang ý nghĩa đặc biệt, đánh dấu bước ngoặt mới trong lịch sử phát triển của thành phố Cần Thơ. Mặc dù còn nhiều khó khăn ở phía trước, nhưng những thành tựu đạt được đã khẳng định bước trưởng thành quan trọng làm thay đổi bộ mặt của thành phố, tạo được dấu ấn, ấn tượng tốt.

Nhằm khẳng định những kết quả Cần Thơ đạt được qua 10 năm tập trung thực hiện, đồng thời là cơ sở để thành phố tiếp tục thực hiện trong thời gian tới, ngày 28/9/2016, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 07-KL/TW “*về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”. Nhận thức được vai trò, ý nghĩa to lớn của việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, phát huy tất cả các nguồn lực, Đảng bộ, dân và quân thành phố quyết tâm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, quyết liệt và hiệu quả cao hơn nữa; phấn đấu xứng

đáng với vị thế là đô thị loại I trực thuộc Trung ương - một trong năm thành phố lớn của cả nước.

## **2. NHỮNG THÀNH TỰU QUAN TRỌNG CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ SAU GẦN 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 45-NQ/TW**

### **2.1. Kết quả đạt được**

#### ***2.1.1. Công tác quy hoạch xây dựng thành phố theo hướng văn minh, hiện đại***

- Các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, quận, huyện, đảm bảo tính thống nhất giữa các cấp và sự đồng bộ, phát triển trong môi liên kết giữa các địa phương trong vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đến nay, thành phố đã đẩy nhanh tiến độ quy hoạch sử dụng đất đến cấp quận, huyện và xã.

- Thành phố chú trọng bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển công nghiệp theo hướng ưu tiên phát triển các ngành, các sản phẩm có giá trị gia tăng lớn, hàm lượng tri thức, khoa học - công nghệ cao, ít gây ô nhiễm. Tiến hành quy hoạch phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, hướng mạnh vào xuất khẩu và cung cấp dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao.

- Công tác quy hoạch của thành phố gắn chặt với bảo vệ tài nguyên môi trường để phát triển bền vững.

#### ***2.1.2. Tận dụng mọi cơ hội, khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế với tốc độ nhanh, bền vững, có hiệu quả và có sức cạnh tranh cao trên thị trường trong nước và quốc tế; chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp công nghệ cao***

- Qua 10 năm, kinh tế tăng trưởng nhanh hơn giai đoạn trước, tốc độ tăng bình quân đạt 13,98%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực<sup>1</sup>, tăng dần tỷ trọng khu vực dịch vụ - thương mại, công nghiệp và giảm dần tỷ trọng khu vực nông nghiệp (tỷ trọng dịch vụ và công nghiệp chiếm 93,51% trong cơ cấu GDP). Đến năm 2015, tổng sản phẩm trên địa bàn tăng gấp 4,2 lần so với năm 2004, GDP bình quân đầu người tăng gấp 7,7 lần so với năm 2004, bình quân tăng 16,95%/năm, là một trong 13 địa phương trong cả nước điều tiết ngân sách về Trung ương.

- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp thành phố tăng gấp 4,9 lần so với năm 2004 (từ 20.780 tỷ đồng năm 2004 lên 101.343 tỷ đồng năm 2015). Tốc

<sup>1</sup> Khu vực 1: Năm 2005 chiếm tỷ trọng 18,70%, năm 2015 chiếm 6,49% giảm 12,21%; Khu vực 2: Năm 2005 chiếm tỷ trọng 39,84% năm 2015 là 35%, giảm 4,84%; Khu vực 3: Năm 2005 chiếm tỷ trọng 41,46%, năm 2015 là 58,51%, tăng 17,05%.

độ tăng trưởng ngành công nghiệp thành phố trong giai đoạn 2005 - 2015 đạt trung bình 15,5%/năm. Đến nay, quy mô sản xuất công nghiệp của thành phố giữ vị trí thứ hai của vùng (sau Long An), chiếm 17,4% giá trị sản xuất toàn vùng.

- Hoạt động thương mại phát triển mạnh, tổng mức hàng hóa bán lẻ trên địa bàn tăng, gấp 9,7 lần so với năm 2004 (từ mức 8.344 tỷ đồng năm 2004 lên 81.249 tỷ đồng năm 2015). Cần Thơ có quan hệ xuất khẩu gần 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, tăng 20 thị trường so năm 2005 (năm 2005 là 78 thị trường).

- Hệ thống dịch vụ vận tải phát triển nhanh (đường bộ, đường thủy và hàng không). Khối lượng vận chuyển hàng hóa, vận chuyển hành khách đứng đầu trong vùng và đứng thứ 3 cả nước. Các dịch vụ tài chính - ngân hàng phát triển mạnh. Thành phố có 49 tổ chức tín dụng, với 235 điểm giao dịch, tổng vốn huy động đạt trên 49.000 tỷ đồng, tổng dư nợ phát vay đạt trên 54.000 tỷ đồng, tăng gấp 22 lần so với năm 2004.

- Hoạt động du lịch phát triển khá (đặc biệt là du lịch sông nước - miệt vườn, gắn với các điểm di tích lịch sử - văn hóa). Thu hút khách du lịch tăng dần qua từng năm, doanh thu tăng vượt bậc, năm 2015 đạt 1.747 tỷ đồng, gấp 10,2 lần so với năm 2004.

- Các loại hình hoạt động dịch vụ khác tiếp tục phát triển, chất lượng nâng cao, nhất là dịch vụ bưu chính - viễn thông, nhà hàng - khách sạn, bảo hiểm, tư vấn,...

- Sản xuất nông nghiệp phát triển theo hướng công nghiệp hóa, nông nghiệp công nghệ cao, hình thành vùng nguyên liệu sản xuất hàng hóa chất lượng cao, tỷ lệ áp dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp ngày càng tăng, việc ứng dụng công nghệ sinh học, kỹ thuật canh tác tiến bộ<sup>2</sup>. Đẩy mạnh triển khai Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Triển khai xây dựng và phát huy mô hình cánh đồng lớn khá hiệu quả<sup>3</sup>. Thành phố có 14 thương hiệu sản phẩm gạo được đăng ký. Thực hiện chuyển dịch mở rộng các mô hình rau màu và cây ăn trái hiệu quả<sup>4</sup>.

- Hoạt động đối ngoại được tăng cường, thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế được mở rộng, đặc biệt là trên các lĩnh vực thương mại, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp, nông thôn, du lịch, văn hóa, y tế,

<sup>2</sup> Đã lập quy hoạch 03 khu nông nghiệp công nghệ cao, với diện tích khoảng 350 ha, xây dựng Trung tâm giống thủy sản cấp I, diện tích 20 ha.

<sup>3</sup> Đến năm 2015, có 75 cánh đồng, với diện tích 17.630 ha/vụ, 12.545 hộ nông dân tham gia; giúp nông dân ứng dụng tốt và đồng bộ các giải pháp kỹ thuật, thực hiện đầu tư cơ giới hóa, hiện đại hóa sản xuất tạo đà phát triển theo hướng bền vững, lợi nhuận từ mô hình cánh đồng lớn cao hơn so với ngoài mô hình trên 2,9 triệu đồng/ha.

<sup>4</sup> Phát triển mô hình trồng mè trên nền đất lúa kém hiệu quả, lợi nhuận từ trồng mè đạt 20 triệu đồng/ha (gấp 4 lần so với lợi nhuận từ vụ lúa Hè Thu), phát triển các mô hình sản xuất có hiệu quả như mô hình trồng dưa hấu (lợi nhuận trên 43 triệu đồng/ha); bắp ăn (lợi nhuận 32 triệu đồng/ha).



giáo dục.... Năm 2015, thành phố có 68 dự án có vốn đầu tư nước ngoài còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 956,6 triệu USD (so với năm 2005, tăng 27 dự án, số vốn tăng 798,27 triệu USD).

- Tập trung đẩy nhanh việc sắp xếp, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, phát triển mạnh kinh tế tập thể và các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh.

**2.1.3. Huy động các nguồn lực, trong đó đầu tư từ ngân sách được ưu tiên để phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và kiến thiết đô thị. Xây dựng đồng bộ hệ thống giao thông thông suốt; chú trọng phát triển mạng lưới giao thông đường bộ, đường thủy; nâng cấp mạng lưới điện, thông tin liên lạc, hạ tầng đô thị gắn với bảo vệ môi trường, đạt tiêu chuẩn thành phố văn minh, hiện đại, mang đặc trưng của vùng sông nước đồng bằng sông Cửu Long**

- Trong 10 năm, tổng số vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 273.248 tỷ đồng, tốc độ tăng bình quân là 23%/năm; năm 2015 gấp 9,8% lần so với năm 2004 (từ 4.089 tỷ đồng lên 40.021 tỷ đồng). Tỷ lệ huy động vốn đầu tư giảm 51,5% GDP năm 2005 còn 40,3% GDP năm 2015 trong khi vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, chứng tỏ việc sử dụng vốn có hiệu quả (nguồn vốn đầu tư từ ngân sách chiếm 40,93%, nguồn vốn đầu tư của dân cư chiếm 27,12%, nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp ngoài nhà nước chiếm 26,49%, đầu tư nước ngoài chiếm 2,14%, còn lại là các nguồn khác).

- Các công trình giao thông trọng điểm được ưu tiên đầu tư, nâng cấp và đưa vào khai thác, sử dụng như: cầu Cần Thơ, nâng cấp và mở rộng Sân bay quốc tế Cần Thơ, cảng Cái Cui, đường Nam sông Hậu, quốc lộ 91B, tuyến Bốn Tổng - Một Ngàn, đường Vị Thanh - Cần Thơ, nâng cấp mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn km 7 đến km 51), mở rộng Quốc lộ 1 (đoạn Cần Thơ - Phụng Hiệp), đường Võ Văn Kiệt, đường Nguyễn Văn Cừ, đường Tỉnh 926 và 932, cầu và đường trên các tuyến đường Tỉnh 923, 921, hoàn thành và thông luồng kỹ thuật dự án luồng cho tàu biển có tải trọng lớn vào sông Hậu...

- Bộ mặt đô thị từng bước phát triển theo hướng văn minh, hiện đại. Cơ sở hạ tầng nông thôn ngày càng phát triển<sup>5</sup>. Đến cuối năm 2015, đã công nhận 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới và 12/36 xã đạt tiêu chí nông thôn mới, nâng tổng số lên 15/36 xã.

**2.1.4. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế có nhiều tiến bộ; xây dựng đời sống văn hóa và môi trường văn hóa đạt nhiều kết quả tích cực; công tác chăm lo phát triển con người, chính sách an sinh xã hội được đảm bảo**

<sup>5</sup> Đến cuối năm 2015, tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng điện đạt 99,87%, sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%, 100% xã, phường có đường ô tô đến trung tâm.

- *Về giáo dục và đào tạo:*

Thành phố hiện có 05 trường đại học (tăng 02 so với năm 2005), 16 trường cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp (tăng 07 so với năm 2005), với tổng số trên 150.000 sinh viên, gấp 07 lần so năm 2004. Đến cuối năm 2015, có 188/444 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 42,06%; thành phố được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

- *Về khoa học - công nghệ:* Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ được triển khai và ứng dụng vào thực tiễn, bước đầu phát triển một số lĩnh vực công nghệ có lợi thế so sánh của thành phố như: công nghệ sinh học, công nghệ thông tin và nhiều chương trình quan trọng khác.

- *Về y tế:* quan tâm đầu tư mở rộng, nâng cấp hoàn thiện mạng lưới y tế, làm tốt y tế dự phòng, tập trung đầu tư xây dựng một số cơ sở y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao. Các dịch vụ y tế cơ sở ngoài công lập phát triển khá mạnh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ để người dân lựa chọn, góp phần đáng kể trong việc tăng cường nguồn lực y tế, giảm áp lực cho y tế công lập, góp phần đưa thành phố trở thành trung tâm y tế của vùng.

- *Về phát triển văn hóa - thể dục thể thao:*

100% xã, phường có nhà văn hóa, đã công nhận 59/85 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa (so với năm 2004, tăng 42).

Thành ủy đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 15/7/2011 “về xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự kỷ cương đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2020”; tổ chức thực hiện tiêu chí người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hòa hiệp - Thanh lịch”.

Thành phố hoàn thành Trung tâm Văn hóa quận Ô Môn; đang tiến hành xây dựng Trung tâm Văn hóa Tây Đô với quy mô 116 ha và đầu tư nâng cấp, trùng tu nhiều công trình văn hóa khác.

Thể thao thành tích cao được đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, thành tích được nâng lên hàng năm<sup>6</sup>; có nhiều vận động viên tiêu biểu, xuất sắc đạt nhiều thành tích cao tại các kỳ Seagames và các giải Đông Nam Á, Châu Á và thế giới<sup>7</sup>.

- *Về chỉ số phát triển con người (HDI) tiến bộ nhiều.* Năm 2015, chỉ số HDI của thành phố đạt 0,728 điểm, cao hơn mặt bằng chung cả nước, vươn lên xếp hạng 06/63 tỉnh, thành trong bản đồ HDI của cả nước.

- *Lĩnh vực thông tin và truyền thông tiếp tục phát triển.*

<sup>6</sup> Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc, Đoàn Cần Thơ từ thứ hạng 25 năm 2006, vươn lên xếp hạng 10/66 so với các tỉnh, thành, ngành trong toàn quốc vào năm 2014. Đại hội Thể dục thể thao vùng ĐBSCL: Cần Thơ xếp hạng 06/13 đơn vị tỉnh, thành năm 2009, đến năm 2015 vươn lên hạng 02/13 tỉnh, thành.

<sup>7</sup> Cụ thể như: Điền kinh, Cờ vua, Thể hình, Vovinam, Võ Cổ truyền, Karatedo,...

Thành phố hiện có 52 cơ quan thường trú, văn phòng cơ quan báo chí Trung ương và thành phố Hồ Chí Minh, các Trung tâm truyền hình cáp, hơn 46 đơn vị xuất bản và in ấn đang hoạt động.

Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông phát triển khá đồng bộ, cáp quang mạng dữ liệu chuyên dùng đã triển khai đến 79 đơn vị sở, ngành, quận, huyện, đạt tỷ lệ 100%. Hoạt động bưu chính, viễn thông được đầu tư hiện đại, phủ kín toàn địa bàn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Đảng, Nhà nước được chú trọng.

*- Về thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo:*

Đến cuối năm 2015, số hộ nghèo trên địa bàn còn 1,71%. 10 năm qua, giải quyết việc làm cho trên 515.000 lao động, tăng bình quân 7,1%/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đến năm 2015 là 50,76%; đã xây dựng 2.282 căn nhà tình nghĩa, 13.892 căn nhà đại đoàn kết cho các hộ gặp khó khăn về nhà ở.

***2.1.5. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống***

Lực lượng vũ trang thường xuyên được củng cố kiện toàn, ổn định tổ chức biên chế theo đúng quy định, không ngừng nâng cao sức mạnh mọi mặt, công tác huấn luyện, diễn tập, đào tạo được thực hiện tốt, đảm bảo yêu cầu sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Lực lượng vũ trang thành phố được Quân khu 9 và Bộ Quốc phòng đánh giá cao và được tuyên dương Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ đổi mới.

An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được quan tâm thường xuyên; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, hoạt động kỷ niệm các sự kiện chính trị, lễ hội, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại thành phố; kịp thời giải quyết những mâu thuẫn, bức xúc và tạo sự đồng thuận trong nhân dân, không để hình thành điểm nóng.

***2.1.6. Tiếp tục củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị ở cơ sở. Làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ thành phố đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới***

- Qua gần 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”, công tác xây dựng Đảng trong Đảng bộ thành phố có chuyển biến tích cực. Nhận thức của đa số cán bộ, đảng viên đối với công tác xây dựng Đảng được nâng lên, dân

chủ được mở rộng, các nhân tố tích cực được phát huy. Từ khi có Nghị quyết Trung ương 4 giúp cho Đảng bộ thành phố đoàn kết hơn, ổn định tư tưởng trong nội bộ Đảng và nhân dân; lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị đạt kết quả tốt hơn.

- Việc thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đưa việc học tập đi vào chiều sâu, hiệu quả, thiết thực. Quá trình triển khai thực hiện đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo, gắn với nhiệm vụ của địa phương, đơn vị, đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu. Kết quả, từ 2011 - 2015, thành phố đã tuyên dương 124 tập thể, 205 cá nhân điển hình tiên tiến; cấp quận, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc tuyên dương 438 tập thể, 2.160 cá nhân.

- Tổ chức bộ máy hệ thống chính trị các cấp được sắp xếp, kiện toàn phù hợp chức năng, nhiệm vụ.

- Công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng cán bộ được tiến hành đồng bộ, chặt chẽ, công khai, dân chủ, đúng quy trình, có tính thừa kế và phát triển.

- Tổ chức cơ sở Đảng thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đội ngũ đảng viên không ngừng tăng lên về số lượng, chất lượng. Bình quân mỗi năm phát triển trên 2.400 đảng viên mới, vượt trên 23% chỉ tiêu hàng năm. Đến cuối năm 2015, Đảng bộ thành phố có 682 tổ chức cơ sở đảng với 43.317 đảng viên (so với năm 2005, tăng 152 tổ chức cơ sở đảng và 22.678 đảng viên).

- Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm thường xuyên. Chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát nâng lên, kịp thời phát hiện và xử lý những mặt hạn chế, yếu kém và đề xuất giải pháp khắc phục hiệu quả. Việc thi hành kỷ luật trong Đảng đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình; tình trạng khiếu nại về kỷ luật trong Đảng giảm nhiều so trước đây.

- Các cơ quan Nội chính chủ động phối hợp nắm chặt tình hình, kịp thời tham mưu đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động gây rối, phá hoại của các thế lực thù địch, không để xảy ra tình trạng bị động, bất ngờ.

- Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị đổi mới tích cực. Cải tiến lề lối làm việc, lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, quy chế làm việc của Thành ủy được xây dựng và rà soát bổ sung đảm bảo cụ thể về trách nhiệm tập thể và cá nhân. Các chương trình công tác toàn khóa, hàng năm đảm bảo tính toàn diện, trọng tâm, trọng điểm và thứ tự ưu tiên trong từng thời gian, đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện của Thành ủy. Hàng năm, đề ra chủ đề định hướng hành động hướng trọng tâm vào giải

quyết khó khăn, vướng mắc, nhất là các vấn đề bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, nhằm tạo động lực thúc đẩy thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị.

- Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân thành phố tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác ban hành nghị quyết, tổ chức kỳ họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc, giải quyết các kiến nghị của cử tri.

- Bộ máy cơ quan hành chính Nhà nước các cấp được sắp xếp theo hướng tinh gọn, khắc phục dần tình trạng trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ. Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, hiệu quả và mở rộng trên nhiều lĩnh vực. 09/09 quận, huyện và 85/85 xã, phường, thị trấn hoàn thành mô hình ứng dụng công nghệ thông tin vào Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; phần mềm quản lý văn bản và điều hành được triển khai tại 23 sở, ngành và 09/09 quận, huyện; 100% thủ tục hành chính được niêm yết công khai trên cổng thông tin điện tử của thành phố và các cổng thông tin thành viên.

- Hệ thống Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phong trào thi đua xây dựng mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” được đẩy mạnh và ngày càng hiệu quả, thiết thực. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đăng ký và xây dựng nhiều mô hình trên tất cả các lĩnh vực, số lượng mô hình, điển hình tăng vượt bậc, giai đoạn 2005 - 2010 có 1.562 mô hình, đến giai đoạn 2010 - 2015 tăng lên 6.624 mô hình.

**\* Nguyên nhân của kết quả đạt được:**

- Cần Thơ luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là việc bổ sung các nguồn vốn từ Trung ương để thúc đẩy quá trình thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn.

- Địa phương chủ động xây dựng các kế hoạch, chương trình để triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW theo hướng xác định rõ những khâu đột phá, có bước đi thích hợp, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm. Đồng thời, phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của các ngành, các cấp trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết. Trong xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đều bám sát mục tiêu, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 45-NQ/TW.

**2.2. Những khó khăn, hạn chế**

Bên cạnh những mặt tích cực, hiệu quả nêu trên, thành phố Cần Thơ còn nhiều khó khăn, hạn chế như sau:

**2.2.1.** Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy đạt mức cao, nhưng chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh chưa cao. Chưa xác định rõ sản phẩm chủ lực của ngành công nghiệp, dịch vụ mũi nhọn để đầu tư đúng mức; chưa phát huy hết tiềm năng, thế mạnh của thành phố về thương mại, dịch vụ và du lịch; xây dựng nông nghiệp theo hướng sản xuất lớn, công nghệ cao và xuất khẩu hàng hóa còn nhiều khó khăn, chưa gắn kết được chuỗi giá trị cho nông sản. Môi trường đầu tư chưa thật sự hấp dẫn, thu hút đầu tư nước ngoài và huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn; nguồn thu ngân sách chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ bản. Công tác quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch có mặt chưa tốt.

**2.2.2.** Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ; việc tổ chức thực hiện các dự án, công trình mang tính chất vùng theo Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 42/2006/QĐ-TTg và Quyết định số 366/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ còn nhiều khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là thiếu vốn đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện. Chưa ban hành được cơ chế chính sách phát triển các khu, cụm công nghiệp; chưa có các giải pháp đồng bộ đẩy mạnh phát triển công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, chuyên giao khoa học công nghệ; chưa thành lập được trung tâm thương mại cấp vùng. Một số công trình thuộc danh mục ưu tiên đầu tư còn chậm so với kế hoạch đề ra, đặc biệt là các công trình do Trung ương đầu tư<sup>8</sup>

**2.2.3.** Nguồn nhân lực tuy đáp ứng được yêu cầu, nhưng chưa tương xứng với đô thị loại I trực thuộc Trung ương, chất lượng nguồn nhân lực, mặt bằng học vấn, tay nghề công nhân lao động vẫn còn thấp hơn mặt bằng chung của cả nước. Quản lý nhà nước một số mặt còn hạn chế, đặc biệt trong các lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, đô thị, đất đai, môi trường...

#### **\* Nguyên nhân khó khăn, hạn chế**

- Về khách quan: tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, những thách thức khi đất nước hội nhập quốc tế đã ảnh hưởng đến sự phát triển của thành phố. Việc đầu tư của các bộ, ngành Trung ương có mặt chưa tương xứng với vai trò, vị trí của thành phố; trong

<sup>8</sup> Các công trình đang triển khai nhưng còn chậm: Công trình nâng cấp, mở rộng cảng Cái Cui (giai đoạn 2); khai thông kênh Quan Chánh Bó; cầu Vàm Cống (nay là cầu Cần Thơ 2); Đường gom dọc đường dẫn vào cầu Cần Thơ; Trung tâm điện lực Ô Môn; Nâng cấp Quốc lộ 91 (đoạn Cần Thơ Km7+00, khu vực cảng Cần Thơ); Học viện Chính trị - hành chính khu vực IV; Trường Trung cấp Du lịch đồng bằng sông Cửu Long; Trường Đại học Y dược Cần Thơ; Trung tâm chính hình và phục hồi chức năng Cần Thơ.

<sup>9</sup> Các công trình chưa triển khai: Đường vào Khu công nghiệp phía Nam và cảng Cái Cui (giai đoạn II, đoạn từ Ngã Năm cầu Cần Thơ đến cảng Cái Cui); Quốc lộ 1 - vòng cung - Quốc lộ 80; Quốc lộ 91 nối với tuyến Nam sông Hậu; Trung tâm Y tế dự phòng Trung ương Cần Thơ; Trung tâm thể thao vùng đồng bằng sông Cửu Long; Trường Cao đẳng nghề cấp khu vực đồng bằng sông Cửu Long; Trường đại học Kiến trúc; Trường Đại học Luật; Trường Đại học Ngoại ngữ; nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ thành Trường Đại học trọng điểm quốc gia theo hướng đa ngành; Trường Đại học Quốc tế (Trường Đại học chất lượng cao); Viện Công nghệ sinh học; Đường cao tốc Trung Lương - Cần Thơ; Tuyến đường sắt thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ; Dự án Chồng ngập thành phố Cần Thơ - Ứng phó biến đổi khí hậu; Trung tâm nghề cá vùng đồng bằng sông Cửu Long.

khi đó, thành phố có điểm xuất phát thấp, quy mô kinh tế nhỏ, công nghiệp hóa chưa cao, cơ sở hạ tầng còn nhiều yếu kém, nguồn lực của thành phố và huy động từ nguồn lực bên ngoài để đầu tư phát triển còn hạn chế.

- Về chủ quan: thành phố chưa tận dụng, khai thác đúng mức tiềm năng, nội lực của địa phương, nhất là khai thác quỹ đất để tạo vốn đầu tư phát triển; thực hiện xã hội hóa một số lĩnh vực còn ít và nguồn lực từ Trung ương hỗ trợ cho thành phố còn rất hạn chế. Môi trường đầu tư chưa thật sự hấp dẫn do kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, chưa có cơ chế, chính sách đặc thù trong thu hút đầu tư để tạo bước phát triển đột phá. Sự lãnh đạo, quản lý, điều hành của các cấp, các ngành và một bộ phận cán bộ chưa theo kịp với yêu cầu phát triển; công tác thẩm định, tư vấn, dự báo tình hình thiếu sâu sát, nhạy bén; tinh thần trách nhiệm, thái độ làm việc chưa quyết liệt.

### 2.3. Đánh giá chung

Qua hơn 10 năm triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự quan tâm chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, sự hỗ trợ của các bộ, ban, ngành Trung ương và các địa phương bạn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ đã nỗ lực phấn đấu quyết liệt, đạt được những kết quả rất quan trọng, khá toàn diện. Vai trò trung tâm đã thể hiện rõ trên một số lĩnh vực như: thương mại, giao thông vận tải, tài chính - ngân hàng, thông tin truyền thông, giáo dục, y tế... Hoạt động đối ngoại được tăng cường, thiết lập hợp tác quốc tế được mở rộng. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư và mở rộng, nhiều công trình trọng điểm hoàn thành đưa vào sử dụng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên. Triển khai kịp thời, nghiêm túc các nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng, Chỉ thị 03-CT/TW và Chỉ thị số 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm: kinh tế phát triển chưa thật sự vững chắc, chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế của thành phố; khả năng cạnh tranh trên thị trường còn yếu. Năng lực tổ chức thực hiện chưa đồng bộ, giải pháp chưa đủ mạnh. Đặc biệt là chưa tranh thủ với Trung ương, Chính phủ ban hành chính sách, cơ chế đặc thù, phù hợp để phát huy những lợi thế, thuận lợi thực hiện những dự án, công trình và những khâu đột phá Nghị quyết 45-NQ/TW đề ra. Một số nhiệm vụ Nghị quyết đề ra như: xây dựng Cần Thơ là trung tâm công nghiệp, quy hoạch phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, xây dựng Cảng Cần Thơ sớm trở thành trung tâm của vùng... tuy được triển khai thực

hiện song còn chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có bước phát triển, nhưng vẫn còn nhiều bất cập. Công tác dạy nghề, giải quyết việc làm còn nhiều hạn chế; đời sống người lao động và một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang còn khó khăn. Vai trò trung tâm, sức lan tỏa và thu hút của thành phố đối với kinh tế trong vùng còn hạn chế.

### **3. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **3.1. Mục tiêu**

Phát triển kinh tế với tốc độ cao hơn; xây dựng và phát triển đô thị ngày càng văn minh, hiện đại; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường đoàn kết trong đảng và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu toàn Đảng bộ, xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ văn minh, hiện đại, xứng tầm với vai trò trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long.

#### **3.2. Phương hướng**

Bám sát và vận dụng sáng tạo Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng bộ thành phố, phát huy đồng bộ các yếu tố tiềm năng, lợi thế và huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao; thực hiện chuyển đổi cơ cấu kinh tế phù hợp với điều kiện, lợi thế của thành phố; nâng cao quy mô, chất lượng và sức cạnh tranh nền kinh tế. Tạo bước đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là những công trình tạo điểm nhấn cho sự phát triển đô thị, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế chuyên sâu, văn hóa, thể dục thể thao, du lịch ngang tầm với vị thế thành phố. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, tăng phúc lợi xã hội, từng bước thu hẹp khoảng cách trình độ phát triển giữa nội thành và ngoại thành. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng phát triển toàn diện con người, từng bước xây dựng hoàn thiện người Cần Thơ “Trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch”. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; giữ vững sự ổn định về chính trị để phát triển kinh tế - xã hội. Không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt kết quả cao nhất.



### **3.3. Nhiệm vụ, giải pháp**

**3.3.1.** Tiếp tục quán triệt, nhận thức đúng, đầy đủ về mục tiêu, nhiệm vụ và tầm quan trọng của Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thấy rõ xây dựng thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm là trách nhiệm và quyền lợi của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố. Phát huy hơn nữa sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW; Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) và Kết luận số 07-KL/TW ngày 28/9/2016 của Bộ Chính trị “về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

**3.3.2.** Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với vị trí, vai trò là thành phố trung tâm, động lực của vùng, gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển chung của vùng theo tinh thần Nghị quyết 45-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Thông báo số 90-TB/VPTW ngày 22/8/2014 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết quả chuyên thăm và làm việc của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại thành phố Cần Thơ và các nghị quyết Trung ương có liên quan. Đi đôi đó, là đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp; đề ra giải pháp đồng bộ, có tính chất đột phá...

**3.3.3.** Điều chỉnh, bổ sung thực hiện có hiệu quả các chính sách thu hút nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, chính sách xã hội hóa, chính sách phát triển khoa học công nghệ... phát huy tối đa các nguồn lực, đồng thời đa dạng hóa các hình thức đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tiến tới chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp.

**3.3.4.** Tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tranh thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn để ban hành, thực hiện các chính sách đặc thù cho thành phố Cần Thơ; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công trình thuộc danh mục các dự án ưu tiên đầu tư do Trung ương làm chủ đầu tư.

**3.3.5.** Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ hiện có, nhất là cán bộ đầu ngành cho phù hợp, phát huy, sử dụng tốt đội ngũ cán bộ có học vị, học hàm, đội ngũ trí thức mới có tâm, có tầm... thay thế những người yếu kém. Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, công nhân có tay nghề giỏi, đội ngũ lãnh đạo, quản lý có năng lực tham mưu, quản lý, điều hành trên các lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của thành phố, gắn với xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch”.

**3.3.6.** Tăng cường hơn nữa hiệu quả liên kết hợp tác với thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương trong cả nước, đặc biệt là các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

**3.3.7.** Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhà nước và đối ngoại nhân dân. Chủ động hội nhập quốc tế bằng các hoạt động đối ngoại về kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ; chủ động, tích cực tham gia các hợp tác trong khuôn khổ tiểu vùng Mê Kông; vận động, tranh thủ sự trợ giúp của các nước, tổ chức quốc tế trên mọi lĩnh vực để xây dựng, phát triển thành phố.

**3.3.8.** Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong hệ thống chính trị và toàn dân. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, gắn kết các cuộc vận động, các phong trào cách mạng của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Thực hiện nghiêm Quy chế kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng trong khu vực phòng thủ.

**3.3.9.** Lãnh đạo thực hiện tốt các văn bản của Trung ương về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm, nhất là Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “*Về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”; coi công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng lãng phí và thực hành tiết kiệm là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, quan trọng, xử lý nghiêm, đúng quy định các trường hợp tham nhũng, lãng phí; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

**3.3.10.** Quan tâm xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên; tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tiên phong, gương mẫu trong công tác, đạo đức. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác kiểm tra, giám sát. Xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Đặc biệt quan tâm công tác cải cách hành chính, đề cao đạo đức

công vụ Nhà nước; chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Dân vận, Mặt trận, các đoàn thể, bám sát cơ sở, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tăng cường thực hiện công tác dân vận chính quyền, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra.

#### **4. VAI TRÒ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 45-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

**4.1.** Công tác thông tin tuyên truyền, vận động được xem là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, mà các cấp, các ngành đều phải quan tâm thực hiện để việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW trong thời gian tới đạt hiệu quả cao hơn nữa. Có thể khẳng định, thông tin tuyên truyền, vận động tốt sẽ làm chuyên biến rõ rệt về nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân; đồng thời, tạo được sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố; tranh thủ được sự quan tâm hỗ trợ cơ chế, chính sách của Trung ương, để thành phố đạt dần các mục tiêu đề ra.

**4.2.** Tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW. Từ những kết quả đạt được trong quá trình triển khai thực hiện là cơ sở để từng cơ quan, đơn vị các cấp có giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW, tạo tiền đề quan trọng, góp phần thúc đẩy sự phát triển của thành phố trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

**4.3.** Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW là chủ trương đúng đắn, có phạm vi rộng, ảnh hưởng trên mọi lĩnh vực của kinh tế - xã hội của thành phố; lâu dài, toàn dân và toàn diện. Do đó, công tác tuyên truyền, vận động quần chúng phải được tiến hành bằng nhiều hình thức cụ thể sát thực, từ thành phố cho đến cơ sở thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài, các phương thức cổ động trực quan bằng pano, áp phích..., hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn, khu phố; bằng việc tổ chức hội thao, liên hoan văn nghệ và các hình thức tuyên truyền, cổ động khác. Mặt khác, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện phong trào là nhiệm vụ mang tính lâu dài, phải kiên trì, bền bỉ để thành phố hoàn thành các mục tiêu, phương hướng đã đề ra, góp phần xây dựng và phát triển thành phố thực sự trở thành trung tâm phát triển của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

## **ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN TIÊU CHUẨN NGƯỜI CẦN THƠ TRÍ TUỆ - NĂNG ĐỘNG NHÂN ÁI - HÀO HIỆP - THANH LỊCH**

### **1. ĐẶC ĐIỂM, TÍNH CÁCH NGƯỜI CẦN THƠ**

#### **1.1. Đặc điểm về vị trí, vai trò của thành phố Cần Thơ**

Quá trình khai mở, định hình đất Cần Thơ, tuy có muộn hơn so với quá trình khai phá đất phương Nam, nhưng từ Trấn Giang (1739) đến nay là thành phố trực thuộc Trung ương, thành phố Cần Thơ đã trải qua tiến trình lịch sử đầy biến động; vừa hòa chung dòng chảy lịch sử của dân tộc, vừa khẳng định vị thế trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long. Đặc điểm nổi bật của thành phố Cần Thơ là đô thị được hình thành khá sớm và là địa bàn trọng điểm về chính trị, kinh tế - xã hội, quân sự trải qua các giai đoạn lịch sử trọng đại của đất nước.

#### **1.2. Đặc điểm về nguồn gốc cư dân Cần Thơ**

Cần Thơ cũng như các vùng miền trên đất nước ta, đã trải qua nhiều bước thăng trầm, biến động của hoàn cảnh lịch sử dẫn đến sự thay đổi nhiều mặt về kinh tế - xã hội và nguồn dân cư. Việc hội tụ và lan tỏa nguồn dân cư là quy luật khách quan của quá trình phát triển đất nước, nhất là ở các vùng trung tâm. Trấn Giang - Cần Thơ có quá trình hình thành và phát triển đô thị khá sớm, có vị trí, vai trò trung tâm của vùng đồng bằng sông Cửu Long đã tạo nhiều điều kiện cho Cần Thơ thu hút nguồn dân cư từ nhiều vùng miền trong nước đến sinh cơ, lập nghiệp. Qua hàng trăm năm cộng cư, mỗi dân tộc vừa giữ gìn bản sắc văn hóa gốc của mình vừa tiếp thu có chọn lọc giá trị văn hóa dân tộc khác, văn minh phương Tây để hình thành nên nét đặc trưng của lối sống, nếp sống vùng sông nước, miệt vườn kết hợp với lối sống văn minh đô thị (Văn minh đô thị sông nước). Đây là sự kết hợp một cách tự nhiên do đặc thù của quá trình lịch sử hình thành đất và người Cần Thơ.

#### **1.3. Tính cách người Cần Thơ**

Do đặc điểm của Cần Thơ trong quá trình hình thành và phát triển, người Cần Thơ vừa giữ gìn, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc và bản sắc văn hóa vùng “sông nước, miệt vườn” vừa có điều kiện giao thoa, tiếp biến với văn hóa, văn minh phương Tây khá sớm. Chính đặc điểm này đã tạo cơ sở hình thành nên tính cách truyền thống của người Cần Thơ:

**Một là**, người Cần Thơ coi trọng nhân nghĩa, hào hiệp, mến khách, thái độ bộc trực, yêu quê hương, xứ sở, trọng tình nghĩa xóm làng: “bán anh em xa mua láng giềng gần”, “tôi lửa tắt đèn có nhau”.

**Hai là**, người Cần Thơ rất coi trọng những người có đức, có tài, có công khai phá để lập nên làng ấp; trọng điều nhân nghĩa thể hiện ở lòng thờ kính những người có công với dân, với nước; thờ cúng tổ tiên, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; xây dựng gia đình hạnh phúc; biết kính trên nhường dưới; tôn sư trọng đạo; trọng đạo nghĩa vợ chồng; có tấm lòng vị tha, sống có nghĩa tình với nhau; thân thiện, hiếu khách trong giao tiếp, ứng xử với mọi người.

**Ba là**, người Cần Thơ phát huy tinh thần yêu quê hương, đất nước, kiên cường bất khuất trong đấu tranh với với điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt của vùng đất mới; trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm giành độc lập, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; nhạy bén, năng động trong sự nghiệp đổi mới; thích nghi nhanh với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

#### **1.4. Đặc điểm người Cần Thơ hiện nay**

Tổng hợp kết quả điều tra xã hội học do Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ thực hiện cho thấy hiện nay người Cần Thơ có những biểu hiện về ưu điểm, hạn chế sau:

**Thứ nhất**, người Cần Thơ phát huy tinh thần yêu quê hương, đất nước; có ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và bản sắc văn hóa “sông nước, miệt vườn”; có ý thức tôn trọng, tôn tạo, xây dựng nhiều di tích văn hóa - nghệ thuật, truyền thống cách mạng; duy trì các lễ hội truyền thống của địa phương; thờ kính tổ tiên, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, chăm sóc nuôi dạy con cháu trưởng thành; tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

**Thứ hai**, người Cần Thơ tích cực học tập, quán triệt và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của thành phố; chủ động, tích cực đề xuất với Trung ương những cơ chế, chính sách quan trọng, có tính chất quyết định sự phát triển của thành phố. Chủ động, tích cực hợp tác, liên kết với nhiều địa phương trong nước và hợp tác quốc tế.

**Thứ ba**, người Cần Thơ thích ứng nhanh với cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; có ý thức cao trong việc thực thi Hiến pháp, pháp luật. Tôn trọng đạo nghĩa, sống có nghĩa tình, lấy chữ “tín” để tin nhau trong cuộc sống.

**Thứ tư**, Cần Thơ đã phát huy nguồn lực của đội ngũ nhà giáo, đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ trên địa bàn để đào tạo nguồn nhân lực có trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, nhạy bén tiếp thu, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ, tinh hoa văn hóa nhân loại để tạo ra những giá trị mới phục vụ sự phát triển của sản xuất và đời sống.

**Thứ năm**, môi trường kinh tế, xã hội phát triển năng động, tốc độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, người Cần Thơ vừa thích nghi nhanh, vừa chăm chỉ chí thú, năng động trong học tập, công tác, sản xuất, kinh doanh, có tinh thần, ý chí vươn lên thoát nghèo, cải thiện đời sống của bản thân và gia đình.

Tuy vậy, một bộ phận người Cần Thơ hiện nay có biểu hiện một số hạn chế như: thỏa mãn với những gì đã đạt được, tính cục bộ địa phương, trình độ học vấn chưa nổi trội, trình độ ngoại ngữ còn hạn chế, thiếu tự tin, còn e ngại, né tránh những vấn đề liên quan đến chính trị, ý thức bảo vệ môi trường, trật tự, kỷ cương đô thị trong một bộ phận người dân còn hạn chế.

## **2. TIÊU CHUẨN NGƯỜI CẦN THƠ “TRÍ TUỆ - NĂNG ĐỘNG - NHÂN ÁI - HÀO HIỆP - THANH LỊCH”**

### **2.1. Xây dựng người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch” theo nhóm và yêu cầu chuẩn mực đạo đức**

**Một là**, xây dựng tiêu chuẩn người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch” dựa trên cơ sở các nhóm chuẩn mực đạo đức:

(1) *Nhóm chuẩn mực đạo đức thể hiện nhận thức tư tưởng chính trị*: Có lý tưởng xã hội chủ nghĩa, yêu quê hương, yêu đất nước; tự hào dân tộc; tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.

(2) *Nhóm chuẩn mực đạo đức hướng vào sự tự hoàn thiện bản thân*, bao gồm: tự trọng; tự tin, tự lập, tự phấn đấu vươn lên; giản dị; tiết kiệm; trung thực; siêng năng; hướng thiện.

(3) *Nhóm chuẩn mực đạo đức thể hiện quan hệ với mọi người*. Đó là: Nhân nghĩa, cụ thể là biết ơn (Tổ tiên, cha mẹ, thầy cô, người có công với dân với nước), yêu thương con người; khoan dung, vị tha; hợp tác (đồng cảm, biết chia sẻ, đoàn kết, hữu nghị); bình đẳng; lễ độ, lịch sự tế nhị; tôn trọng mọi người; thủy chung, giữ chữ tín.

(4) *Nhóm những chuẩn mực đạo đức thể hiện quan hệ đối với công việc*: tinh thần trách nhiệm, lương tâm, tôn trọng lẽ phải, liêm khiết.

(5) *Nhóm những chuẩn mực liên quan môi trường tự nhiên, môi trường sống*: Gia đình, cộng đồng xã, xóm, ấp, tổ chức, đoàn thể, địa phương, quốc gia,...

**Hai là**, xây dựng tiêu chuẩn người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch” phải đáp ứng được những yêu cầu sau:

(1) Xây dựng con người phát triển toàn diện, kết hợp giữa giá trị con người truyền thống với yêu cầu về phẩm chất của con người hiện đại có tư

tưởng xã hội chủ nghĩa, có đạo đức xã hội chủ nghĩa, có trí tuệ và bản lĩnh để làm chủ; có tác phong xã hội chủ nghĩa.

(2) Tiếp tục phát huy nhân tố người Cần Thơ truyền thống được hình thành trong quá trình lịch sử với những chuẩn mực, giá trị được kết tinh từ giá trị con người Việt Nam có lòng yêu nước, cần cù, thông minh, sáng tạo, đoàn kết trong lao động và chiến đấu chống thiên tai địch họa để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; nhân ái, bao dung, độ lượng,... phù hợp với yêu cầu của xã hội mới.

(3) Xây dựng tiêu chuẩn người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch” về thực chất là xây dựng về năng lực và phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng thành phố Cần Thơ “...trở thành thành phố văn minh, hiện đại, mang đặc trưng đồng bằng cấp quốc gia văn minh, hiện đại, cơ bản trở thành thành phố công nghiệp trước năm 2020; là trung tâm kinh tế - xã hội, trung tâm giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, trung tâm y tế và văn hóa, thể thao của vùng đồng bằng sông Cửu Long” theo tinh thần Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 17/02/2005 của Bộ Chính trị (khóa IX) “*về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”.

## **2.2. Tiêu chuẩn người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch”**

### ***2.2.1. Quan niệm về người Cần Thơ hiện nay***

Việc xác định quan niệm người Cần Thơ có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng và thực hiện tiêu chuẩn người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch”. Có ý nghĩa quan trọng, bởi vì, đây là nguồn nhân lực tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ; mặt khác, chính là đối tượng thực hiện tiêu chuẩn người Cần Thơ.

Có thể quan niệm người Cần Thơ hiện nay là người có một trong các tiêu chí sau:

(1) Là người có quê quán/sinh ra ở Cần Thơ đang sinh sống, học tập, công tác, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

(2) Là người từ nơi khác đến Cần Thơ sinh sống, học tập, công tác, sản xuất, kinh doanh;

(3) Là người có quê quán ở Cần Thơ đang sinh sống, học tập, công tác, sản xuất, kinh doanh ở nơi khác trong và ngoài nước;

***Người ở nơi khác, có công trình khoa học, sáng kiến, đóng góp có giá trị vào sự phát triển thành phố Cần Thơ là: “Người Cần Thơ danh dự”.***

**Từ quan niệm người Cần Thơ như trên, có thể quan niệm về một số giai tầng xã hội Cần Thơ hiện nay như sau:**

- Công nhân Cần Thơ là những người làm công và được hưởng lương tại các công ty, xí nghiệp, nhà máy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Nông dân Cần Thơ là những người làm nghề sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Cần Thơ.

- Trí thức Cần Thơ là những người lao động trí óc, có trình độ chuyên môn sâu rộng, đang sinh sống, làm việc trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Cán bộ, công chức, viên chức Cần Thơ là những người làm việc tại các tổ chức, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Doanh nhân Cần Thơ người làm nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Lực lượng vũ trang Cần Thơ bao gồm lực lượng quân sự, công an, dân quân tự vệ đóng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Sinh viên, học sinh Cần Thơ những người đang học tập và rèn luyện tại trường phổ thông, trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

**2.2.2. Tiêu chuẩn người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch”**

Tiêu chuẩn trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch của người Cần Thơ chính là yêu cầu chuẩn mực về năng lực (trí tuệ và năng động) và phẩm chất đạo đức (nhân ái, hào hiệp và thanh lịch) của người Cần Thơ nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng thành phố Cần Thơ văn minh, hiện đại.

(i) *Năng lực (trí tuệ và năng động)* là cơ sở, nền tảng, giúp cho con người có khả năng nhận thức đúng, định hướng đúng để giải quyết những vấn đề của cuộc sống (kể cả trong tư duy) đặt ra trong một điều kiện, hoàn cảnh cụ thể (kể cả thuận lợi, khó khăn), hoặc khi hoàn cảnh, điều kiện khách quan có sự thay đổi. Trí tuệ và năng động chính là năng lực cần thiết của người Cần Thơ để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố công nghiệp theo hướng hiện đại;

(ii) *Phẩm chất đạo đức (nhân ái, hào hiệp và thanh lịch)* là tính cách cao đẹp, là yêu cầu về chuẩn mực đạo đức (truyền thống và hiện đại) của con người, là sự biểu hiện hành vi của con người trong từng sự việc cụ thể. Phẩm chất đạo đức (nhân ái, hào hiệp và thanh lịch) như “kim chỉ nam” định hướng cho hoạt động của người Cần Thơ phù hợp với yêu cầu, chuẩn mực của xã hội.

**Từ nhận thức trên có thể quan niệm:**



*Người Cần Thơ trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch là người có năng lực và phẩm chất đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ văn minh, hiện đại.*

**Tiêu chuẩn chung của người Cần Thơ trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch:**

(1) Yêu quê hương, đất nước; góp sức cùng cộng đồng xây dựng thành phố Cần Thơ văn minh, hiện đại.

(2) Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; tôn trọng, bảo vệ danh dự, nhân phẩm, tính mạng, tài sản của người khác.

(3) Chuyên cần học tập đạt chuẩn về chuyên môn, nghề nghiệp; làm tốt chức trách, đạo đức, lương tâm nghề nghiệp.

(4) Lao động có kỹ thuật, kỷ luật, năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng cao.

(5) Tự trọng, tự tin, khiêm tốn, vui vẻ, hòa nhã trong giao tiếp, ứng xử với mọi người.

(6) Có thái độ thành kính nơi tôn nghiêm, thờ tự, di tích lịch sử, văn hóa - nghệ thuật.

(7) Thờ kính Tổ tiên; hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; xây dựng gia đình hạnh phúc.

(8) Kính trọng thầy giáo, cô giáo; sống có nghĩa có tình; tương trợ, giúp đỡ đồng bào, anh em, bạn bè, đồng nghiệp, đồng đội, đồng chí; thân thiện với du khách.

(9) Sản xuất, kinh doanh hàng hóa đảm bảo chất lượng, an toàn; bảo vệ môi trường.

(10) Không có hành vi bạo lực trong gia đình, trong trường học; không có hành vi bạo hành trong xã hội.

**2.2.3. Tiêu chuẩn trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch của người Cần Thơ**

**2.2.3.1. Tiêu chuẩn người Cần Thơ trí tuệ**

**Nhận thức về trí tuệ:** (i) Trí tuệ là khả năng nhận thức lý tính đạt đến một trình độ nhất định; (ii) Người có trí tuệ minh mẫn phải có trình độ học vấn, kiến thức cần thiết để tiếp thu nắm bắt văn hóa, khoa học kỹ thuật, sáng tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần cho xã hội. Biết chọn lọc những cái hay, cái đúng, cái đẹp phù hợp với nền văn hóa và truyền thống dân tộc.

*Người Cần Thơ trí tuệ là người có nhận thức sâu sắc, suy xét thấu đáo các vấn đề về tự nhiên, xã hội có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp và đời sống. Cụ thể là:*

- Có kiến thức, năng lực tiếp nhận, phân tích, đánh giá, lựa chọn phương án khả thi để giải quyết những vấn đề liên quan đến kinh tế, xã hội và đời sống.

- Có tinh thần say mê học tập, học suốt đời vì bản thân, gia đình vì sự tiến bộ xã hội, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

- Có kỹ năng hoàn thành tốt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, nghề nghiệp mình đang làm.

- Lao động có kỹ thuật, kỷ luật, năng suất, chất lượng, giá trị tăng cao;

- Mặt bằng học vấn chung đạt trình độ trung học phổ thông; trình độ chuyên môn, nghề nghiệp, lý luận chính trị đạt chuẩn chức danh, vị trí công tác, nghề nghiệp đang làm.

#### *2.2.3.2. Tiêu chuẩn người Cần Thơ năng động*

**Nhận thức về năng động:** (i) Năng động là có tác động tích cực làm biến đổi thế giới xung quanh. Người có tính năng động (đối lập với người thụ động) là người linh hoạt, sáng tạo, nhạy bén và chủ động, thích nghi với môi trường, hoàn cảnh, điều kiện kinh tế - xã hội; có năng lực phán đoán, nhận định, nắm bắt cơ hội về các mặt trong đời sống kinh tế, xã hội, không thụ động ỷ lại, dám dấn thân vì cuộc sống tốt đẹp; (ii) Tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám nói, dám làm; là khả năng làm việc nhanh nhẹn, không rập khuôn, máy móc, có những sáng tạo giúp cho công việc được giải quyết nhanh chóng, đạt hiệu quả cao.

*Người Cần Thơ năng động là người có tính linh hoạt, sáng tạo và chủ động, có khả năng cùng cộng đồng góp phần xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ văn minh, hiện đại. Cụ thể là:*

- Đoàn kết, liên kết, góp sức cùng cộng đồng xây dựng thành phố văn minh, hiện đại.

- Chủ động, nhiệt tình, sáng tạo để giải quyết công việc được nhanh chóng, đạt hiệu quả cao.

- Biết tổng kết thực tiễn, đúc kết kinh nghiệm hay; tìm ra các giải pháp khả thi, đạt hiệu quả cao về kinh tế - xã hội.

- Hăng hái đi đầu trong mọi hoạt động; không chủ quan, cảm tính, bảo đảm tính khoa học và thực tiễn.

- Kiên định quan điểm, lập trường, hành vi phù hợp với định hướng chuẩn mực xã hội Xã hội chủ nghĩa.

### 2.2.3.3. Tiêu chuẩn người Cần Thơ nhân ái

**Nhận thức về nhân ái:** Nhân ái, là thuộc tính cơ bản của con người, ban đầu là yêu thương ông bà, cha mẹ, anh em, họ hàng thân thuộc, tôn kính ông bà, cha mẹ, kính trên, nhường dưới, trọng nghĩa tình, chăm sóc con cái trưởng thành, tình đồng bào, đến yêu thương con người (nói chung). Lòng nhân ái thường thể hiện bằng sự curu mang, sẵn lòng giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn, hoạn nạn. Nhân ái là tình thương không vụ lợi, giúp đỡ người khác vượt qua cơn khó khăn, hoạn nạn (về vật chất lẫn tinh thần). Là người sống bao dung, có tấm lòng thương người, vị tha đối với người có lỗi lầm, giúp họ hoàn lương, chia sẻ đùm bọc họ thật lòng. Lòng nhân ái thể hiện trong cuộc sống hằng ngày ở gia đình, họ tộc, láng giềng, nơi công tác, xã hội; rộng hơn là đồng bào, nhân loại.

*Người Cần Thơ nhân ái là người biết yêu thương, tôn trọng con người, có lòng vị tha, giúp đỡ người gặp khó khăn, hoạn nạn; biết bảo vệ chân lý. Cụ thể là:*

- Tôn trọng, bảo vệ danh dự, nhân phẩm, tính mạng, tài sản của người khác.
- Thờ kính Tổ tiên; hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Kính trọng thầy, cô giáo; sống có nghĩa có tình, tương trợ giúp đỡ đồng bào, anh em, bạn bè, đồng nghiệp, đồng đội, đồng chí.
- Chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; bồi dưỡng thế hệ trẻ có phẩm chất tốt, có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc.
- Giúp đỡ, chăm sóc người cao tuổi, gia đình chính sách; tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

### 2.2.3.4. Tiêu chuẩn người Cần Thơ hào hiệp

**Nhận thức về hào hiệp:** Hào hiệp là sự cao thượng, hết lòng vì người khác. Người hào hiệp có tinh thần cao thượng, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, tri thức cho cộng đồng. Hành động hào hiệp thường xuất phát từ lẽ công bằng, sẵn sàng vì việc nghĩa; dũng cảm bênh vực lẽ phải, người bị nạn, người yếu thế. Ngày nay, có thể bao hàm thêm yếu tố tinh thần như lòng vị tha, ý thức thượng tôn pháp luật, danh dự, trách nhiệm. Hào hiệp không phải là việc bố thí, làm phước, không chỉ là sự trợ giúp hay chia sẻ, mà hào hiệp phải được xuất phát từ cái tâm và nhân cách sống của con người trong điều kiện sống cụ thể.

*Người Cần Thơ hào hiệp là người có tinh thần cao thượng, vị tha, dũng cảm, quên mình vì việc nghĩa, hết lòng vì người khác không toan tính thiệt hơn. Cụ thể là:*

- Trọng danh dự, sống có nghĩa tình, làm việc tốt, sống có ích, có trách nhiệm với cộng đồng; tuân thủ Hiến pháp, pháp luật.
- coi trọng chữ tín trong quan hệ hợp tác, trong sản xuất, kinh doanh.
- Sản xuất, kinh doanh hàng hóa đảm bảo chất lượng, an toàn cho người tiêu dùng; bảo vệ môi trường.
- Sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm cho cộng đồng.
- Không có hành vi bạo lực trong gia đình, trong trường học; không có hành vi bạo hành trong xã hội.

#### 2.2.3.5. Tiêu chuẩn người Cần Thơ thanh lịch

**Nhận thức về thanh lịch:** Thanh lịch là sự nhã nhặn, lịch sự, ứng xử văn minh, thân thiện trong hành vi và lời nói: (i) Người thanh lịch là người có trang phục gọn gàng, phù hợp với môi trường, thuần phong mỹ tục; (ii) Người thanh lịch là người giản dị, trong sáng, cư xử có văn hóa, chuẩn mực trong lời ăn tiếng nói; giao tiếp văn minh, lịch sự, nhã nhặn; (iii) Người thanh lịch, là người có hành động, hành vi ứng xử văn minh, biết tự trọng và khiêm tốn với mọi người xung quanh. Biết kính già yêu trẻ, tôn trọng phụ nữ, người tàn tật, tế nhị trong giao tiếp.

*Người Cần Thơ thanh lịch là người có cuộc sống trong sáng, lịch thiệp, ứng xử thân thiện, văn minh phù hợp với thuần phong, mỹ tục, quy ước của cộng đồng. Cụ thể là:*

- Có thái độ thành kính nơi tôn nghiêm, thờ tự, di tích lịch sử, văn hóa - nghệ thuật.
- Tôn trọng, lễ phép với người lớn tuổi hơn mình, phụ nữ, người tàn tật, yêu thương trẻ em, thân thiện với du khách.
- Trang phục gọn gàng, sạch, đẹp phù hợp với thuần phong mỹ tục, quy ước của cộng đồng.
- Tự trọng, tự tin, khiêm tốn, văn minh lịch sự trong giao tiếp, ứng xử với mọi người xung quanh.
- Tuân thủ quy định về trật tự, kỷ cương đô thị; giữ gìn và bảo vệ môi trường.

Tiêu chuẩn trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch của người Cần Thơ nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng thành phố Cần Thơ văn minh, hiện đại; vừa giữ gìn bản sắc văn hóa “sông nước miệt vườn”. Mặt khác, chính là “tạo ra” và phát huy năng lực, phẩm chất người Cần Thơ, làm cho người Cần Thơ có khả năng thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; thích ứng với bối cảnh nước ta đang

tích cực chuyên đổi mô hình tăng trưởng kinh tế chủ yếu từ chiều rộng, sang kết hợp giữa chiều rộng và chiều sâu với yêu cầu sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến... Đồng thời, tạo điều kiện cho mỗi người Cần Thơ có khả năng tham gia vào quá trình sản xuất, kinh doanh trong điều kiện mới, nâng cao chất lượng cuộc sống của người Cần Thơ.

### **2.3. Tiêu chuẩn một số giai tầng xã hội Cần Thơ**

Các giai tầng được lựa chọn để xây dựng tiêu chuẩn là những giai tầng có số lượng người đông nhất, có vị trí, vai trò quan trọng về chính trị, kinh tế và xã hội thành phố Cần Thơ. Trong đó:

(1) Công nhân, nông dân và trí thức (trong khối liên minh) là nền tảng chính trị - xã hội của thành phố Cần Thơ.

(2) Cán bộ, công chức, viên chức là những người trực tiếp thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quan trọng trong lãnh đạo, quản lý, điều hành, thực thi công vụ, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và những quy định có tính chuyên ngành.

(3) Doanh nhân là tầng lớp mới được thừa nhận và đề cao vai trò của họ trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

(4) Sinh viên, học sinh là tầng lớp tiên tiến trong thanh thiếu niên, là rường cột, là tương lai của đất nước.

(5) Lực lượng vũ trang (quân sự và công an) có nhiệm vụ bảo vệ quốc phòng, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Các giai tầng nói trên đều gắn với tổ chức, cơ quan, đơn vị, viện, trường học, nơi sản xuất, kinh doanh để thực thi nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định của pháp luật (quy định về tiêu chuẩn chức danh, chức trách, nhiệm vụ, phạm vi quyền và nghĩa vụ công dân...). Xây dựng những giai tầng này đạt tiêu chuẩn trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch sẽ có sự tác động, ảnh hưởng, quyết định đến việc thực hiện tiêu chuẩn người Cần Thơ trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch trong xã hội.

#### **2.3.1. Tiêu chuẩn công nhân Cần Thơ trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch**

2.3.1.1. Công nhân Cần Thơ trí tuệ là người có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu sử dụng lao động của xã hội, của doanh nghiệp. Cụ thể là:

- Lao động có kỹ thuật, kỷ luật, an toàn và có năng suất cao.
- Có trình độ học vấn và được đào tạo nghề phù hợp với công việc đang làm.

- Tích cực, chủ động học tập thường xuyên để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật và kỹ năng nghề nghiệp.

*2.3.1.2. Công nhân Cần Thơ năng động là công nhân nhanh nhạy, nhiệt tình, hăng say làm việc có năng suất, chất lượng cao. Cụ thể là:*

- Có tính sáng tạo, nhạy bén tiếp thu tri thức khoa học - kỹ thuật, kỹ năng nghề nghiệp phù hợp với công việc của mình.

- Không ngừng đổi mới, sáng tạo để đạt chất lượng cao trong nghề nghiệp.

- Thích nghi với môi trường, điều kiện của việc làm, nơi làm việc hoặc hoàn cảnh mới.

- Coi trọng lời hứa, những cam kết với nơi làm việc, với người khác.

*2.3.1.3. Công nhân Cần Thơ nhân ái là người có lòng thương yêu, tôn trọng con người; sẵn sàng giúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn. Cụ thể là:*

- Có lòng yêu thương, tôn trọng con người; kính trên nhường dưới; trọng nghĩa tình.

- Có tấm lòng vị tha, độ lượng với người có lỗi lầm, giúp họ trở về với đời thường.

- Tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

*2.3.1.4. Công nhân Cần Thơ hào hiệp là người có tinh thần cao thượng, trọng chữ tín; thấy việc nghĩa thì làm. Cụ thể là:*

- Có trách nhiệm, uy tín trong công việc.

- Chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng nghề nghiệp cho đồng nghiệp, cho cộng đồng.

- Có tấm lòng vị tha, trọng nghĩa, hiếu khách; sống có nghĩa có tình.

*2.3.1.5. Công nhân thanh lịch là người có cuộc sống hài hòa giản dị, ứng xử văn minh, lịch sự, giữ gìn thuần phong, mỹ tục của dân tộc. Cụ thể là:*

- Có cuộc sống hài hòa, giản dị; tham gia xây dựng và đấu tranh bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Ứng xử văn minh, lịch sự, biết tự trọng và khiêm tốn với mọi người; giữ gìn phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc và của địa phương.

- Trang phục gọn gàng, kín đáo, phù hợp với mọi người xung quanh.

***2.3.2. Tiêu chuẩn nông dân Cần Thơ trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch***

2.3.2.1. *Người nông dân Cần Thơ trí tuệ là người có những hiểu biết cần thiết về đất đai, mùa màng, cây trồng, vật nuôi, kỹ thuật canh tác có hiệu quả. Cụ thể là:*

- Lao động có kỹ thuật, năng suất, chất lượng, an toàn.
- Có trình độ học vấn, hiểu biết và ứng dụng khoa học - kỹ thuật phù hợp hoàn cảnh, điều kiện và yêu cầu sản xuất nông nghiệp của bản thân và nhu cầu xã hội.

2.3.2.2. *Người nông dân Cần Thơ năng động là người có khả năng nhận thức và thích ứng nhanh trước mọi hoàn cảnh dù khó khăn hay thuận lợi. Cụ thể là:*

- Chủ động, sáng tạo, nhạy bén ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.
- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; bảo vệ môi trường.
- Nắm bắt nhu cầu của thị trường để định hướng sản xuất nông nghiệp phù hợp, đạt hiệu quả kinh tế cao.

2.3.2.3. *Người nông dân Cần Thơ nhân ái là người có tấm lòng yêu thương, tôn trọng con người, sẵn sàng giúp đỡ người gặp khó khăn, hoạn nạn. Cụ thể là:*

- Sản xuất sản phẩm nông nghiệp có chất lượng, bảo đảm an toàn cho người tiêu dùng.
- Sẵn sàng giúp đỡ bà con nông dân sản xuất giỏi, xóa đói giảm nghèo.
- Tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

2.3.2.4. *Người nông dân Cần Thơ hào hiệp là người có tinh thần cao thượng, trọng chữ tín; không thờ ơ trước những khó khăn của người khác. Cụ thể là:*

- Không vì lợi ích riêng của mình mà làm ảnh hưởng đến lợi ích của người khác.
- Dũng cảm bảo vệ lẽ phải.
- Chia sẻ kinh nghiệm cho cộng đồng; hiếu khách, sống có nghĩa, có tình.

2.3.2.5. *Người nông dân Cần Thơ thanh lịch là người có cuộc sống hài hòa giản dị, ứng xử văn minh, lịch sự, giữ gìn thuần phong, mỹ tục của dân tộc. Cụ thể là:*

- Có cuộc sống hài hòa, giản dị; trang phục kín đáo, gọn gàng.
- Tích cực xây dựng nông thôn mới văn minh, hiện đại.

- Ứng xử văn minh, lịch sự, biết tự trọng và khiêm tốn với mọi người; tích cực tham gia bảo vệ môi trường.

### ***2.3.3. Tiêu chuẩn trí thức Cần Thơ trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch***

Trí thức Cần Thơ là những người lao động trí óc, có trình độ chuyên môn sâu rộng, đang sinh sống, làm việc trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Cụ thể là:

- Có năng lực, phẩm chất trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch.

- Phát huy tài năng, trí tuệ, có ý chí vươn lên, nỗ lực trong học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghề nghiệp và vận dụng phù hợp với điều kiện thực tế.

- Có công trình nghiên cứu khoa học, công nghệ, có tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật có giá trị phục vụ thiết thực cho sự phát triển thành phố Cần Thơ.

- Thể hiện hành vi ứng xử văn hóa, văn minh trong quan hệ ứng xử với mọi người.

### ***2.3.4. Tiêu chuẩn cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) Cần Thơ trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch***

*2.3.4.1. Cán bộ, công chức, viên chức cần Thơ trí tuệ là người có nhận thức sâu sắc, suy xét thấu đáo về các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn liên quan đến lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội và công việc của mình đang đảm nhiệm. Cụ thể là:*

- Thực hiện có hiệu quả đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Biết chọn lọc cái hay, cái đúng, cái đẹp phù hợp với nền văn hóa và truyền thống dân tộc.

- Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị theo quy định của Đảng, Nhà nước về tiêu chuẩn chức danh CBCCVC.

*2.3.4.2. Cán bộ, công chức, viên chức Cần Thơ năng động là người nhanh nhạy, chủ động và sáng tạo thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị mình công tác. Cụ thể là:*

- Chủ động, nhạy bén tiếp thu trí thức mới vận dụng vào thực tiễn công tác.



- Có tinh thần trách nhiệm cao trong việc thực thi chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định pháp luật của Nhà nước và của địa phương.

- Kiên định quan điểm, lập trường, hành vi phù hợp với định hướng, chuẩn mực xã hội Xã hội chủ nghĩa.

*2.3.4.3. Cán bộ, công chức, viên chức Cần Thơ nhân ái là người có lòng yêu thương, tôn trọng con người; sẵn sàng giúp đỡ người gặp khó khăn, hoạn nạn. Cụ thể là:*

- Có lòng thương yêu, độ lượng với mọi người; không vô cảm trước những khó khăn của người khác.

- Giải quyết kịp thời quyền lợi chính đáng của Nhân dân theo quy định của pháp luật.

- Tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

*2.3.4.4. Cán bộ, công chức, viên chức Cần Thơ hào hiệp là người có tinh thần trách nhiệm với chức trách, nhiệm vụ của mình; có tinh thần cao thượng, quên mình vì việc nghĩa, không toan tính thiệt hơn. Cụ thể là:*

- Hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân không tính toán thiệt hơn.

- Bảo vệ lẽ phải, chủ động phòng chống hành vi vi phạm Hiến pháp, pháp luật, tham nhũng, lãng phí của công.

*2.3.4.5. Cán bộ, công chức, viên chức Cần Thơ thanh lịch là người có cuộc sống trong sáng, lịch thiệp vừa nhã nhặn, tự trọng và khiêm tốn. Cụ thể là:*

- Có cuộc sống hài hòa, giản dị; đồng phục nơi công sở.

- Hiếu khách, hòa nhã, vui vẻ trong giao tiếp, ứng xử với mọi người.

- Có tinh thần trách nhiệm, bảo đảm giờ làm việc, công tâm trong thi hành công vụ.

- Tích cực tham gia bảo vệ môi trường.

***2.3.5. Tiêu chuẩn doanh nhân Cần Thơ trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch***

*2.3.5.1. Doanh nhân Cần Thơ trí tuệ là người biết chọn cái hay, đúng, đẹp trong văn hóa kinh doanh vừa phù hợp với thời đại vừa giữ gìn bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc. Cụ thể là:*

- Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với công việc; hiểu biết pháp luật, có năng lực, kỹ năng quản lý, điều hành doanh nghiệp.

- Biết xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh hợp lý, đúng pháp luật và có hiệu quả cao.

- Xây dựng hình ảnh doanh nhân có bản sắc Việt Nam.

2.3.5.2. *Doanh nhân Cần Thơ năng động là người luôn tích cực, chủ động, nhạy bén trong việc tìm hiểu thị trường.* Cụ thể là:

- Có ý thức tuân thủ pháp luật; có khát vọng vươn lên làm giàu cho mình, cho đất nước.

- Thích nghi với cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Có khả năng dự báo chính xác, kịp thời tình hình thị trường trong và ngoài nước để xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh.

2.3.5.3. *Doanh nhân Cần Thơ nhân ái là người có lòng thương yêu, tôn trọng con người, sẵn sàng giúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn.* Cụ thể là:

- Có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, có trách nhiệm với cộng đồng.

- Sản xuất, kinh doanh hàng hóa bảo đảm chất lượng, an toàn cho người tiêu dùng.

- Từ điều kiện của mình, tạo việc làm, thu nhập cho người khác.

- Tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

2.3.5.4. *Doanh nhân Cần Thơ hào hiệp là người có tinh thần cao thượng, vị tha, sẵn lòng giúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn; thấy việc nghĩa thì làm.* Cụ thể là:

- Giữ uy tín trong sản xuất, kinh doanh.

- Chia sẻ kinh nghiệm thành công, mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả cho cộng đồng.

- Giải quyết hài hòa quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp với người lao động.

2.3.5.4. *Doanh nhân Cần Thơ thanh lịch là người có cuộc sống hài hòa giữa vật chất và tinh thần; không chạy theo lợi nhuận mà sản xuất, kinh doanh phi pháp.* Cụ thể là:

- Biết xây dựng cho mình một căn bản văn hóa trong kinh doanh.

- Ứng xử, giao tiếp văn minh, lịch thiệp; tự trọng và khiêm tốn với mọi người.

- Giữ uy tín về chất lượng và an toàn của sản phẩm.

- Tích cực tham gia bảo vệ môi trường.

### **2.3.6. Tiêu chuẩn lực lượng vũ trang (LLVT) Cần Thơ trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch**

2.3.6.1. *Lực lượng vũ trang Cần Thơ trí tuệ là biết rõ và vận dụng tốt nhất năng lực, khả năng của mình; nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của lực lượng vũ trang trong bảo vệ Tổ quốc, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.* Cụ thể là:

- Tích cực học tập nâng cao trình độ văn hóa và khoa học, kỹ thuật để làm chủ, sử dụng thành thạo, bảo quản thật tốt những vũ khí và trang thiết bị hiện đại.

- Có lý tưởng cao đẹp, có sức khỏe tốt.

- Có trình độ nghiệp vụ công an, quân sự; không ngừng nâng cao kỹ thuật quân sự.

2.3.6.2. *Lực lượng vũ trang Cần Thơ năng động là biết xây dựng các phương án phù hợp để giải quyết có hiệu quả các tình huống quốc phòng, an ninh.* Cụ thể là:

- Chủ động, sáng tạo trong giải quyết các tình huống liên quan đến an ninh, quốc phòng; kiên quyết làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá nước ta.

- Vừa sẵn sàng chiến đấu, vừa tích cực lao động sản xuất, góp phần xây dựng kinh tế.

- Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm với mọi nhiệm vụ được tổ chức giao.

2.3.6.3. *Lực lượng vũ trang Cần Thơ nhân ái là có lòng thương yêu, tôn trọng con người; sẵn sàng giúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn.* Cụ thể là:

- Bảo vệ cuộc sống bình yên, trật tự an toàn cho Nhân dân.

- Đoàn kết, giúp đỡ đồng đội, giúp đỡ Nhân dân.

- Kiên quyết với kẻ thù, phòng chống tội phạm; độ lượng với người có lỗi lầm, giúp họ hoàn lương.

- Tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

2.3.6.4. *Lực lượng vũ trang Cần Thơ hào hiệp là có tinh thần sẵn sàng xả thân vì Tổ quốc; dũng cảm bênh vực lẽ phải, người hoạn nạn, khó khăn.* Cụ thể là:

- Sẵn sàng xả thân bảo vệ Tổ quốc.

- Tôn trọng danh dự, nhân phẩm, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân.

- Có tinh thần kỷ luật, xây dựng những quan hệ đúng đắn giữa người và người.

- Dũng cảm bênh vực lẽ phải, người bị nạn, cô đơn, người yếu thế; thấy việc nghĩa nên làm, hết lòng vì mọi người, không tính toán thiệt hơn.

*2.3.6.5. Lực lượng vũ trang Cần Thơ thanh lịch là người có cuộc sống trong sáng, hài hòa, giản dị; tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, kỷ luật, kỷ cương của đơn vị. Cụ thể là:*

- Quân phục gọn gàng, tác phong nhanh nhẹn, tuân thủ kỷ luật.

- Ứng xử văn minh, lịch sự, biết tự trọng và khiêm tốn với mọi người.

- Tích cực tham gia bảo vệ môi trường.

***2.3.7. Tiêu chuẩn sinh viên, học sinh (SVHS) Cần Thơ trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch***

*2.3.7.1. Sinh viên, học sinh Cần Thơ trí tuệ là người có nhận thức sâu sắc, suy xét thấu đáo về các vấn đề thuộc lĩnh vực đang học tập, nghiên cứu và đời sống xã hội. Cụ thể là:*

- Biết tiếp thu kiến thức khoa học, tinh hoa văn hóa một cách sáng tạo để nâng cao năng lực của chính mình.

- Có mục đích, động cơ học tập đúng đắn.

- Có ý chí vươn lên lập thân, lập nghiệp vì quê hương phồn vinh, hạnh phúc.

*2.3.7.2. Sinh viên, học sinh Cần Thơ năng động là người có sự nhanh nhạy, chủ động, sáng tạo tiếp thu kiến thức về tự nhiên, xã hội, văn hóa đã học, đã nghiên cứu trở thành năng lực, phẩm chất của bản thân. Cụ thể là:*

- Chủ động, nhiệt tình, sáng tạo trong học tập, nghiên cứu, tiếp thu tri thức mới vận dụng vào thực tiễn.

- Có phương pháp học tập khoa học, đạt kết quả cao và đồng đều ở các môn học.

- Tích cực, gương mẫu trong các hoạt động đoàn thể, tham gia xây dựng nhà trường.

*2.3.7.3. Sinh viên, học sinh nhân ái là người có tình yêu thương, tôn trọng con người, sẵn sàng giúp đỡ bạn học, giúp đỡ người khó khăn, hoạn nạn. Cụ thể là:*

- Động viên, khích lệ bạn đồng học khi bạn gặp khó khăn.

- Tích cực tham gia phong trào đền ơn, đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo.

*2.3.7.4. Sinh viên, học sinh Cần Thơ hào hiệp là người có tinh thần cao thượng, vị tha, giúp đỡ người khác, không toan tính thiệt hơn. Cụ thể là:*

- Tích cực đấu tranh với các biểu hiện không lành mạnh và phòng chống các tệ nạn xã hội.
- Tự trọng, khiêm tốn với mọi người.
- Trung thực trong học tập và kiểm tra, thi cử; chia sẻ kinh nghiệm học tập cho bạn.
- Dũng cảm bảo vệ, bênh vực lẽ phải; không có hành vi bạo lực trong trường học.

*2.3.7.5. Sinh viên, học sinh Cần Thơ thanh lịch là người có lối sống giản dị, trong sáng, lịch thiệp vừa nhã nhặn. Cụ thể là:*

- Kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo, người lớn tuổi; hòa nhã với bạn học.
- Mặc đồng phục khi đến trường; trang phục gọn gàng, kín đáo ở nơi tôn nghiêm, thờ tự, di tích lịch sử, văn hóa - nghệ thuật và nơi công cộng.
- Tích cực tham gia xây dựng trường lớp sạch đẹp; tham gia bảo vệ môi trường.

### **3. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **3.1. Nội dung, giải pháp thực hiện**

##### **3.1.1. Nội dung thực hiện**

(1) Triển khai thực hiện các tiêu chuẩn người Cần Thơ sâu rộng trong Nhân dân; phân công trách nhiệm cụ thể cho các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, địa phương. Vận động tuyên truyền trong mọi tầng lớp dân cư và du khách đến thành phố thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Đưa tiêu chuẩn người Cần Thơ “trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch” vào giảng dạy tại các trường trên địa bàn thành phố, kết hợp giáo dục bằng hình thức nêu gương.

(2) Đưa tiêu chuẩn xây dựng người Cần Thơ vào tiêu chí đánh giá rèn luyện phẩm chất đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức để làm gương cho các tầng lớp nhân dân theo đó mà tự giác thực hiện. Xây dựng, phát hiện nhân tố điển hình trong cuộc sống thông qua các tình huống, thái độ, cách cư xử hàng ngày tại cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư. Biểu dương, khen thưởng, vinh danh danh hiệu “Người Cần Thơ tiêu biểu” hoặc “Người Cần Thơ danh dự”.

(3) Tuyên truyền rộng rãi nội dung tiêu chuẩn xây dựng người Cần Thơ trên các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, gắn với các cuộc

hội, họp sinh hoạt tại cộng đồng dân cư, để các tầng lớp nhân dân hiểu và tự giác thực hiện. Điều chỉnh, bổ sung các nội dung tiêu chuẩn người Cần Thơ vào danh hiệu “Người tốt việc tốt”, “Gia đình văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn văn hóa”, “Xã văn hóa nông thôn mới”, “Phường, thị trấn văn minh đô thị”, “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

(4) Tổ chức các sự kiện để phát động (hoặc lồng ghép vào các hoạt động sinh hoạt văn hóa), giới thiệu các tiêu chuẩn xây dựng người Cần Thơ. Tuyên truyền, cổ động trực quan bằng hình ảnh, video clip, pano, áp phích. Công bố tiêu chuẩn, đưa vào giáo dục trong các trường học; tổ chức sinh hoạt ngoại khóa trong nhà trường. Gắn các tiêu chí vào hoạt động giao lưu, sinh hoạt văn hóa với các địa phương trong nước và tổ chức nước ngoài để quảng bá. Hàng năm có tổng kết, đánh giá mức độ thực hiện ở từng cơ quan, đơn vị để khen thưởng, biểu dương và điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp.

### ***3.1.1. Giải pháp thực hiện***

(1) Xác định quan điểm, nhận thức dung hòa giữa giá trị truyền thống và hiện đại trong xây dựng người Cần Thơ với việc phát huy những chuẩn mực người Việt Nam trong thời kỳ mới. Gắn việc xây dựng người Cần Thơ với tiêu chuẩn danh hiệu “Người tốt việc tốt”, “Gia đình văn hóa” trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

(2) Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng; tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc xây dựng người Cần Thơ.

(3) Tạo sự đồng thuận xã hội giữa các thành phần dân cư sinh sống trên địa bàn thành phố, giữa các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... để tập hợp được các lực lượng xã hội trong xây dựng người Cần Thơ. Gắn các tiêu chuẩn xây dựng người Cần Thơ vào các hoạt động giao lưu, sinh hoạt văn hóa với các địa phương trong nước và các tổ chức nước ngoài để quảng bá.

(4) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động xây dựng người Cần Thơ thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt chuyên đề, ấn phẩm văn hóa, cổ động trực quan, họp dân; tuyên truyền thông qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên; tuyên truyền thông qua các cuộc họp, hội nghị, tập huấn cán bộ chủ chốt,...

(5) Đào tạo nguồn nhân lực theo tiêu chuẩn người Cần Thơ. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành; vận dụng

kiến thức vào thực tiễn; phát triển khả năng sáng tạo, tự học; khuyến khích học tập suốt đời.

(6) Tuyên truyền, vận động xây dựng người Cần Thơ theo các giai tầng xã hội có số lượng đông đảo; có vị trí, vai trò quan trọng trong sự phát triển về chính trị, kinh tế và xã hội của thành phố như: Công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức; cán bộ, công chức, viên chức; doanh nhân, lực lượng vũ trang; học sinh, sinh viên.

## **3.2. Tổ chức thực hiện**

### **3.2.1. Lộ trình và thí điểm tổ chức thực hiện**

(1) Giai đoạn 2016 - 2017: Chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực, triển khai thí điểm xây dựng người Cần Thơ thuộc một số giai tầng xã hội tại một số ngành, đơn vị, địa phương để đánh giá rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

- Quận Ninh Kiều (theo sự chỉ đạo của Thường trực Thành uỷ)
- Công nhân: Công ty Cổ phần đô thị Cần Thơ;
- Nông dân: huyện Phong Điền;
- Trí thức: Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Cán bộ, công chức, viên chức: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Doanh nhân: Hội Doanh nhân trẻ thành phố;
- Lực lượng vũ trang: Công an thành phố;
- Sinh viên, học sinh: Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ, Trường Trung học phổ thông Châu Văn Liêm.

(2) Giai đoạn 2018 - 2020: Triển khai xây dựng người Cần Thơ trên toàn địa bàn thành phố. Đến cuối năm 2020, tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiếp tục thực hiện trong thời gian dài tiếp theo.

### **3.2.2. Trách nhiệm thực hiện**

(1) Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, văn minh đô thị” (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) các cấp tham mưu xây dựng người Cần Thơ, gắn với xây dựng danh hiệu “Người tốt việc tốt” và các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị”. Tham mưu đề ra chỉ tiêu, số liệu cụ thể xây dựng “Người Cần Thơ tiêu biểu” từng năm, thay cho danh hiệu “Người tốt việc tốt tiêu biểu” trước đây, để phân đấu thực hiện.

(2) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố chủ trì, tham mưu đôn đốc, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể có

liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch. Hàng năm, tham mưu tổ chức hội nghị sơ kết, đánh giá kết quả, phân tích nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng và triển khai kế hoạch công tác năm sau. Thường xuyên tổng hợp báo cáo, đề xuất của các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và ủy ban nhân dân quận, huyện về việc thực hiện kế hoạch, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố.

(3) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố Cần Thơ; thành viên Ban Chỉ đạo thành phố lồng ghép nội dung xây dựng người Cần Thơ vào kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị” theo từng ngành, lĩnh vực phụ trách; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch. Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thí điểm xây dựng người Cần Thơ thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực; hỗ trợ, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

(4) Ủy ban nhân dân quận, huyện lập kế hoạch xây dựng người Cần Thơ, trên cơ sở kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố; thí điểm chọn một số giai tầng xã hội thuộc các cơ quan, đơn vị trực thuộc, để làm điểm chỉ đạo tuyên truyền, vận động xây dựng người Cần Thơ gắn với thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị” trên địa bàn.

(5) Các cơ quan, đơn vị thí điểm xây dựng người Cần Thơ nghiên cứu chi tiết, đầy đủ các nội dung, giải pháp xây dựng người Cần Thơ theo từng giai tầng xã hội trong đề tài khoa học đã được nghiệm thu; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức thực hiện; đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện và kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Trưởng Ban Chỉ đạo thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố theo đúng quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.



**\* Chịu trách nhiệm xuất bản:**  
**BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ**

**\* Trụ sở:**  
Số 01 Quang Trung, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ  
Điện thoại: 080 71189

- 
- Số lượng 8.000 quyển, khổ 13x19cm, in tại Công ty cổ phần In tổng hợp Cần Thơ
  - Giấy phép xuất bản số 273/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/11/2016. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2016.